

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội
2. Báo cáo Tổng kết hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của HĐQT PVChem.
3. Báo cáo tình hình quản trị PVChem năm 2020.
4. Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Triển khai Kế hoạch năm 2021.
5. Báo cáo hoạt động của Ủy viên HĐQT độc lập năm 2020.
6. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 6 tháng đầu năm 2020.
7. Tờ trình về thực hiện tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi, thù lao năm 2020 và kế hoạch chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi, thù lao năm 2021 đối với HĐQT, TGD PVChem.
8. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
9. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.
10. Tờ trình thông qua sửa đổi Điều lệ PVChem.
11. Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị PVChem.
12. Tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị PVChem.
13. Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên HĐQT PVChem.
14. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021.
15. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021.



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
(Dự kiến 8h00 ngày 28/6/2021)

Thời gian	Nội Dung	Thực hiện
8h00-8h30	Đón tiếp cổ đông, khách mời và văn nghệ chào mừng	Ban đón tiếp cổ đông
8h30-8h45	Khai mạc Đại hội - Chào cờ - Tuyên bố khai mạc Đại hội và giới thiệu khách mời - Giới thiệu Ban đón tiếp cổ đông và Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Trình bày Quy chế tổ chức Đại hội/Quy chế bầu cử - Thông qua Đoàn Chủ tịch	Ban Tổ chức
8h45-8h55	- Giới thiệu Tổ Thư ký Đại hội - Thông qua Ban Kiểm phiếu, Ban Bầu cử	Đoàn Chủ tịch
8h55-9h00	Thông qua nội dung chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch
9h00-9h10	Báo cáo Tổng kết hoạt động SXKD năm 2020 và Triển khai kế hoạch năm 2021	Tổng Giám đốc
9h10-9h20	Báo cáo Tổng kết hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị PVChem	Đoàn Chủ tịch
9h20-9h40	Báo cáo tình hình quản trị PVChem 2020	Đoàn Chủ tịch
9h40-9h50	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát PVChem 6 tháng đầu năm 2020	Ban Kiểm toán nội bộ
9h50-10h00	Báo cáo kết quả hoạt động của Ủy viên HĐQT độc lập PVChem 2020	UV.HĐQT độc lập
10h00-10h10	Tờ trình về thực hiện tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao HĐQT năm 2021	Đoàn Chủ tịch
10h10-10h20	Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021	Đoàn Chủ tịch
10h20-10h30	Nghỉ giải lao	
10h30-10h45	Thảo luận và biểu quyết các nội dung trên	Đoàn Chủ tịch/Ban Kiểm phiếu
10h45-10h50	Tờ trình sửa đổi Điều lệ PVChem	Đoàn Chủ tịch
10h50-10h55	Tờ trình sửa đổi Quy chế quản trị PVChem	Đoàn Chủ tịch
10h55-11h00	Quy chế làm việc của HĐQT PVChem	Đoàn Chủ tịch
11h00-11h05	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	UBKT
11h05-11h10	Miễn nhiệm/bầu bổ sung thành viên HĐQT PVChem	Đoàn chủ tịch/Ban Bầu cử
11h10-11h25	Thảo luận và biểu quyết các nội dung trên	Đoàn Chủ tịch/Ban Kiểm phiếu
11h25-11h35	Công bố kết quả kiểm phiếu các vấn đề được thông qua	Ban Kiểm phiếu
11h35-11h45	Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội	Tổ Thư ký
11h45	Bế mạc Đại Hội	Ban tổ chức

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Trương Đại Nghĩa

Số: /BC-PVChem

Hà nội, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG 2020 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí (PVChem)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 15/6/2020;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PVChem ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ngày 8/7/2020 của ĐHĐCĐ PVChem;
Hội đồng quản trị (HĐQT) PVChem xin báo cáo ĐHĐCĐ hoạt động năm 2020 kế hoạch hoạt động năm 2021 của HĐQT với các nội dung cụ thể như sau:

I. Đánh giá chung hoạt động của PVChem năm 2020

Năm 2020 là năm khó khăn thách thức đối với ngành Dầu khí và PVChem khi phải chịu tác động kép từ dịch bệnh Covid-19 và giá dầu duy trì ở mức thấp. Để đảm bảo hoàn thành vượt mức kế hoạch đã đề ra, Ban lãnh đạo PVChem đã đoàn kết, tập trung tìm các giải pháp ứng phó, từng bước tháo gỡ những khó khăn, ổn định hoạt động SXKD và tìm hướng đi mới cho đơn vị. Bên cạnh đó, PVChem tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị trong ngành, đây là cơ sở để PVChem tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ, mở rộng hoạt động SXKD... Năm 2020, PVChem đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu tài chính quan trọng, đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV và đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Kết quả sản xuất kinh doanh 2020

Chỉ tiêu hợp nhất:

- Tổng doanh thu 2.202,4 tỷ đồng/1.722,4 tỷ đồng, đạt 128% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận trước thuế 32,53 tỷ đồng /13,9 tỷ đồng, đạt 234% kế hoạch;
- Nộp Ngân sách Nhà nước 117,72 tỷ đồng/70 tỷ đồng, đạt 168% kế hoạch;

Chỉ tiêu Công ty Mẹ-PVChem:

- Tổng doanh thu 1.678,48 tỷ đồng/1.423 tỷ đồng, đạt 118% kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận trước thuế 23,23 tỷ đồng/21,4 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch;
- Nộp Ngân sách Nhà nước 61,64 tỷ đồng/47 tỷ đồng kế hoạch năm, đạt 131% kế hoạch.

II. Thù lao, chi phí hoạt động, các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

Năm 2020, thù lao, chi phí hoạt động, các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT được thực hiện theo các quy định của PVChem và thực hiện theo Nghị quyết số 951/NQ-PVChem ngày 22/6/2020 của ĐHĐCĐ, cụ thể:

- Về lương, thưởng, thù lao của HĐQT và từng Ủy viên HĐQT: hưởng lương, thưởng, thù lao theo quy định về chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao của PVChem và quy định hiện hành.
- Về chi phí hoạt động của HĐQT và từng Ủy viên HĐQT: thực hiện theo các quy định của PVChem và các quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình hoạt động của PVChem.

Chi tiết tiền lương, thưởng, thù lao của các Ủy viên HĐQT tại Tờ trình về chế độ tiền lương, thưởng, thù lao HĐQT năm 2020 và Kế hoạch về chế độ tiền lương, thưởng, thù lao HĐQT năm 2021.

III. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

HĐQT PVChem gồm 05 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách, 01 Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 02 Ủy viên HĐQT chuyên trách, 01 Ủy viên HĐQT độc lập.

HĐQT đã tổ chức họp định kỳ và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các nội dung thuộc thẩm quyền về xây dựng/triển khai Chiến lược, Kế hoạch 5 năm 2021-2025, Kế hoạch SXKD năm 2021, cơ cấu tổ chức, tái cấu trúc, nhân sự, tiền lương, tài chính, đầu tư và quy chế quản lý nội bộ của PVChem... Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp/trực tuyến, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành gần 190 văn bản (Nghị quyết, Quyết định, Biên bản, Công văn...). Các văn bản của Ban điều hành trình luôn được HĐQT tập trung xử lý, không để tồn đọng làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD; các Nghị quyết, Quyết định được ban hành trên cơ sở thống nhất cao trong HĐQT.

Ngoài ra, HĐQT thường xuyên tham gia và có chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban tháng/Quý, các cuộc họp chuyên đề và có chỉ đạo đối với hoạt động SXKD của Tổng công ty.

Một số kết quả chính đã đạt được, cụ thể như sau:

- Xây dựng Chiến lược phát triển PVChem đến năm 2035, định hướng đến 2045, Kế hoạch 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch SXKD năm 2021;
- Đổi tên Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí (DMC) thành Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí (PVChem), phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của đơn vị;
- Chuyển đổi thành công mô hình hoạt động của 02 Chi nhánh sang Công ty TNHH (Chi nhánh DMC-WS thành Công ty TNHH MTV DMC, Chi nhánh PVChem-RT thành Công ty TNHH MTV PVChem-Tech); sáp nhập Ban Kinh doanh vào Chi nhánh DMC-HCM và đổi tên thành Chi nhánh PVChem-CS;
- Tái cơ cấu mô hình tổ chức quản lý, tinh gọn bộ máy (giảm bộ phận quản lý gián tiếp, tăng cường bộ phận SXKD và dịch vụ trực tiếp), chuyển đổi mô hình cơ cấu quản lý có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT PVChem, có Ủy viên HĐQT độc lập, đảm bảo tính khách quan, minh bạch; cơ cấu lại ngành nghề một số đơn vị thành viên nhằm tạo sự chuyên môn hóa, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ và phát huy năng lực các đơn vị;
- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý tại Công ty Mẹ theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, giảm đầu mối quản lý từ 05 Ban/Văn phòng còn 04 Ban/Văn phòng;

- Sửa đổi Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, tạo hành lang pháp lý trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động tại đơn vị;
- Tập trung công tác đầu tư, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới (dự án sản xuất PP, Petchip, oxy già, sản xuất dung môi, xút clo...), tăng cường hợp tác với các đơn vị trong ngành (BSR, PVGas, PVPower, PVFCCo, PVOil...) để tìm kiếm cơ hội đầu tư các lĩnh vực mà PVChem có năng lực, kinh nghiệm, nằm trong Chiến lược của PVChem và chuỗi gia tăng giá trị của ngành Dầu khí.
- Ban hành Cẩm nang Văn hóa PVChem với giá trị cốt lõi là văn hóa ứng xử, tạo sự gắn kết của mỗi cá nhân đối với đơn vị và phát triển con người trong một tập thể PVChem đoàn kết, cùng hướng tới mục tiêu chung, góp phần tạo ra những sản phẩm, dịch vụ có giá trị cho khách hàng, đối tác, cổ đông, khẳng định thương hiệu PVChem.
- Quyết liệt chỉ đạo công tác thu hồi công nợ: Năm 2020 PVChem đã thu hồi phần lớn nợ quá hạn của PVEP và hoàn nhập dự phòng nợ khó đòi 22 tỷ đồng, thu nợ của một số khách hàng khác, hoàn nhập 1,5 tỷ đồng và không phát sinh các khoản nợ khó đòi trong năm 2020;
- Chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong bối cảnh PVChem còn gặp nhiều khó khăn như rà soát, quản lý chặt chẽ chi phí tại Công ty Mẹ, hoàn thành trả toàn bộ diện tích tầng 7 tại trụ sở Công ty Mẹ, tiết giảm chi phí hoạt động khối văn phòng... Số tiền tiết giảm chi phí năm 2020 ước đạt 2,5 tỷ đồng;
- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2020.

IV. Báo cáo về các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không có

V. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT PVChem.

1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

PVChem có 01 thành viên HĐQT độc lập. Năm 2020, thành viên HĐQT độc lập thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ PVChem và các quy định liên quan. Thành viên HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với các thành viên HĐQT khác trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời hỗ trợ tối đa Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD. Thành viên HĐQT độc lập đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

HĐQT PVChem thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ PVChem và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể: HĐQT đã phân công phụ trách các lĩnh vực chuyên môn và hoạt động của PVChem cho từng Ủy viên, trong đó, Chủ tịch HĐQT phụ trách chung, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT, các Ủy viên HĐQT được phân công phụ trách từng lĩnh vực, đơn vị nhằm phát huy thế mạnh của từng Ủy viên.

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, các vấn đề cần quyết định theo thẩm quyền của HĐQT đều được thảo luận trực tiếp tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT ban hành và các quyết định chỉ có hiệu lực khi được đa số Ủy viên HĐQT nhất trí thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

Năm 2020, ngành Dầu khí nói chung và PVChem còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự đoàn kết, thống nhất cao và sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, PVChem đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, đảm bảo việc làm, thu nhập và lợi ích của các cổ đông.

VI. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT

ĐHĐCĐ thường niên PVChem năm 2020 đã thông qua mô hình cơ cấu tổ chức PVChem theo điểm b, khoản 1, Điều 134, Luật Doanh nghiệp 2014 (mô hình tổ chức quản lý có Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT), theo đó HĐQT PVChem đã thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Ban kiểm toán nội bộ hoạt động theo quy định của Nhà nước/PVChem về hoạt động kiểm toán nội bộ. Năm 2020, Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, đã tổ chức các cuộc kiểm tra, kiểm toán tại một số đơn vị thành viên của PVChem. Kết quả kiểm toán và những kiến nghị của Ban Kiểm toán nội bộ đã được HĐQT xem xét, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện/khắc phục góp phần nâng cao hiệu quả SXKD.

Theo Luật Doanh nghiệp 2020 (có hiệu lực từ 1/1/2021), HĐQT PVChem đã thành lập Ủy Ban kiểm toán trực thuộc HĐQT để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ PVChem.

VII. Kết quả giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

HĐQT đã thực hiện chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác theo quy định của pháp luật và quy định của PVChem trong triển khai hoạt động SXKD tại đơn vị. Việc giám sát được thực hiện thông qua các cuộc họp HĐQT với Ban Tổng Giám đốc, các cuộc họp giao ban hàng tháng/Quý và các cuộc họp chuyên đề do Ban điều hành tổ chức.

Kết quả giám sát: Năm 2020, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT PVChem, các quy định nội bộ. Mặc dù hoạt động của ngành Dầu khí nói chung và PVChem nói riêng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đề ra các giải pháp ứng phó, hạn chế thấp nhất ảnh hưởng, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Kết quả, PVChem hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2020 trước 30 ngày, tạo tiền đề để PVChem thực hiện thành công kế hoạch năm 2021 cũng như mục tiêu, chiến lược, Kế hoạch 5 năm 2021-2025 đã đề ra.

VIII. Việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2020

Theo Nghị quyết 952/NQ-PVChem ngày 22/6/2020 của ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT đã cùng Ban điều hành nghiêm túc triển khai và cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chính được ĐHĐCĐ giao về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước; chi trả cổ tức cho cổ đông; thực hiện chế độ tiền lương, thù lao đối với các Ủy viên HĐQT.... Trên cơ sở chấp thuận của ĐHĐCĐ, HĐQT PVChem ban hành Quyết định sửa đổi bổ sung Điều lệ PVChem, Quy chế nội bộ về quản trị PVChem làm cơ sở để đơn vị triển khai thực hiện.

IX. Các kế hoạch, định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Kết quả đạt được trong năm 2020 ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV PVChem. Bước sang năm 2021, dự báo còn nhiều khó khăn, thách thức. Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, HĐQT thống nhất triển khai một số nhiệm vụ chính như sau:

- Chủ động nguồn lực và các phương án để triển khai Chiến lược và Kế hoạch 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch SXKD năm 2021, trong đó ưu tiên các dự án vừa/nhỏ trong lĩnh vực hóa dầu/hóa chất cơ bản, tập trung vào các dự án khả thi (PP, Dung môi, Petchip, oxy già...) và các dịch vụ hóa kỹ thuật chuyên sâu (dịch vụ dung dịch khoan, chống ăn mòn, sơn bảo vệ...);
- Tập trung hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, đẩy mạnh công tác đầu tư, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, tạo sự phát triển ổn định, lâu dài; mở rộng lĩnh vực hợp tác với Schlumberger trong liên doanh M-I Việt Nam (ngoài lĩnh vực hợp tác truyền thống dung dịch khoan) gồm thiết bị đầu khí, hoàn thiện giếng khoan và gia tăng thu hồi dầu...
- Triển khai kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng để phục vụ mở rộng sản xuất kinh doanh;
- Tiếp tục thúc đẩy công tác tái cấu trúc bộ máy, hệ thống quản trị (quy chế, quy trình...), nâng cao chất lượng và hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự hiệu quả, chuẩn bị cho định hướng phát triển SXKD trong giai đoạn tiếp theo;
- Tập trung chỉ đạo triển khai văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc PVChem, đặc biệt là văn hóa ứng xử, thay đổi lại nề nếp và thái độ ứng xử, làm việc của từng CBCNV, dần hình thành văn hóa ứng xử văn minh - chuyên nghiệp - đoàn kết.
- Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, quản lý sử dụng vốn an toàn, đúng mục đích, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên có hiệu quả, đảm bảo đời sống, việc làm ổn định cho CBCNV, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông của PVChem.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PVChem (e-copy);
- Lưu VT, TK.PVChem.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trương Đại Nghĩa

Số: /BC-PVChem

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định liên quan, HĐQT Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem), mã chứng khoán PVC xin báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020, cụ thể như sau:

- Mô hình quản trị công ty theo điểm b, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020): Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:
 - Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của PVChem số 952/NQ-PVChem ngày 22/6/2020 đã thông qua cơ cấu tổ chức quản lý PVChem theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và có Ban kiểm toán nội bộ phù hợp với pháp luật hiện hành.
 - Ngày 03/8/2020, HĐQT PVChem đã ban hành Quyết định số 1189/QĐ-PVChem thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị PVChem. Ban Kiểm toán nội bộ được thành lập với 3 thành viên (01 Trưởng Ban, 01 Thành viên chuyên trách, 01 Thành viên kiêm nhiệm).
 - HĐQT PVChem đã ban hành Quy chế, quy trình, Kế hoạch kiểm toán nội bộ Quý IV/2020 và năm 2021 phù hợp với quy định.
 - Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện triển khai kiểm toán và ra Biên bản kiểm toán tại một số đơn vị theo kế hoạch kiểm toán đã được HĐQT phê duyệt. Đồng thời, Ban Kiểm toán nội bộ triển khai kiểm toán năm 2021 theo kế hoạch đã được HĐQT phê duyệt.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông PVChem năm 2020

Thông tin về cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2020, cụ thể như sau:

- Biên bản họp số 951/BB-PVChem và Nghị quyết số 952/NQ-PVChem ngày 22/6/2020 của ĐHĐCĐ thường niên PVChem.
- Nghị quyết số 06/NQ-PVChem ngày 15/01/2020 về ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PVChem.
- Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ngày 8/7/2020 về ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PVChem.
- Quyết định số 1068/QĐ-PVChem ngày 8/7/2020 về ban hành Quy chế nội bộ về quản trị của PVChem.

II. Hội đồng quản trị năm 2020

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Đại Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	26/4/2018	
2	Ông Hoàng Trọng Dũng	UV. HĐQT kiêm TGD	23/4/2019	
3	Ông Trần Hồng Kiên	UV.HĐQT độc lập	26/12/2019	
4	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	UV HĐQT	22/6/2020	
5	Ông Hà Duy Tân	UV HĐQT	22/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Đại Nghĩa	15/15	100%	
2	Ông Hoàng Trọng Dũng	14/15	93,3%	Nghỉ phép
3	Ông Trần Hồng Kiên	15/15	100%	
4	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	15/15	100%	
5	Ông Hà Duy Tân	15/15	100%	

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT PVChem chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.

III. Ban Kiểm toán nội bộ

1. Thông tin về Ban Kiểm toán nội bộ

STT	Thành viên Ban KTNB	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKNTB	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Minh Đức	Trưởng ban	3/8/2020	Thạc sỹ QLKT
2	Bà Nguyễn Thị Minh Hằng	Thành viên	3/8/2020	Cử nhân TCKT
3	Ông Trần Phú	Thành viên (kiêm nhiệm)	3/8/2020	Cử nhân QTKD

2. Cuộc họp Ban Kiểm toán nội bộ

STT	Thành viên Ban KTNB	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Minh Đức	2/2	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Minh Hằng	2/2	100%	100%	
3	Ông Trần Phú	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát Ban Kiểm toán nội bộ đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Thành viên HĐQT độc lập chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của HĐQT. Ban kiểm toán nội bộ thông qua các chương trình kiểm toán và nhiệm vụ được giao tại Điều lệ PVChem để có hoạt động giám sát Ban giám đốc điều hành và cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm toán nội bộ hoạt động theo quy chế kiểm toán nội bộ được HĐQT phê chuẩn. Kết quả kiểm toán được báo cáo trực tiếp HĐQT để HĐQT có những chính sách, quyết định phù hợp đối với hoạt động quản trị nội bộ. Đối với Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác, Ban kiểm toán nội bộ có những khuyến nghị, tư vấn để thực hiện công tác sản xuất kinh doanh phù hợp với các quy chế, quy định. Các vấn đề chưa thống nhất giữa Ban kiểm toán nội bộ, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác thì báo cáo Hội đồng quản trị quyết định.

5. Hoạt động khác của ban Kiểm toán nội bộ: không có**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Hoàng Trọng Dũng	02/9/1973	Thạc sỹ	28/12/2018
2	Ông Trương Việt Phương	21/9/1980	Thạc sỹ Tài chính	01/8/2018
3	Ông Bùi Tuấn Ngọc	23/3/1966	Cử nhân tài chính công nghiệp	27/12/2019
4	Ông Phạm Ngọc Khuê	26/3/1967	Thạc sỹ công nghệ dầu khí	03/6/2019
5	Ông Phan Công Thành	05/10/1974	Thạc sỹ công nghệ hóa	27/12/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Trần Văn Trinh	06/3/1971	Thạc sỹ quản lý kinh tế	23/7/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có

VII. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: không có

Trên đây là Báo cáo quản trị PVChem năm 2020, Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TK.PVChem.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trương Đại Nghĩa

Số: /BC-PVChem

Hà nội, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020
và Triển khai Kế hoạch năm 2021

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông
Tổng công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP

Thực hiện Nghị quyết số 952/NQ-PVChem ngày 22/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 của Tổng công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem), Ban lãnh đạo PVChem đã tích cực chỉ đạo toàn Tổng công ty quyết tâm thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Thay mặt Ban lãnh đạo PVChem, tôi xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Triển khai Kế hoạch SXKD năm 2021 của PVChem như sau:

PHẦN THỨ NHẤT - TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

Kế hoạch SXKD năm 2020 của PVChem được Đại hội đồng cổ đông PVChem thông qua ngày 22/6/2020 tại Nghị quyết số 952/NQ-PVChem với các chỉ tiêu chính:

- **Chỉ tiêu kế hoạch toàn Tổng công ty (hợp nhất)**
 - Sản lượng sản xuất: 13.500 tấn
 - Tổng doanh thu: 1.722,4 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 6,7 tỷ đồng
 - Nộp ngân sách Nhà nước: 70 tỷ đồng
- **Chỉ tiêu kế hoạch Công ty Mẹ - PVChem**
 - Tổng doanh thu: 1.422,9 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 18,8 tỷ đồng
 - Dự kiến chia cổ tức: 4,0 %/mệnh giá cổ phiếu

I. Đánh giá tổng thể:

Năm 2020 do chịu ảnh hưởng kép của dịch cúm Covid -19 kéo dài, diễn biến ngày càng phức tạp và giá dầu duy trì ở mức thấp dẫn đến hoạt động SXKD của PVChem phải đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức:

- *Đối với lĩnh vực dịch vụ:* Khối lượng công việc thực hiện giảm so với năm 2019. Việc tìm kiếm các hợp đồng dịch vụ mới gặp khó khăn do các đối tác/khách hàng hạn chế tiếp xúc – thực hiện giãn cách xã hội theo quy định;
- *Đối với lĩnh vực sản xuất:* Sản phẩm là đầu ra phục vụ các hoạt động dịch vụ dầu khí, với khối lượng công việc dịch vụ giảm, PVChem rất khó gia tăng sản lượng

sản xuất;

- *Đối với lĩnh vực kinh doanh:* Kinh doanh hóa chất cho lọc dầu giảm mạnh so với năm 2019, do Nhà máy lọc dầu chạy dưới công suất, nhu cầu về hoá chất giảm, đồng thời chịu sức ép cạnh tranh nên tỷ lệ trúng thầu thấp;

- Giá nguyên liệu đầu vào tăng và nguồn cung thu hẹp do dịch Covid-19, trong khi đó giá dầu giảm dẫn đến chi phí dịch vụ phục vụ dầu khí giảm, thị trường thu hẹp ảnh hưởng đến lợi nhuận thực hiện của PVChem.

Nhận thức được các khó khăn đó, năm 2020 PVChem đã đặt mục tiêu phấn đấu hoàn thành/hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Kế hoạch, do vậy PVChem đã không ngừng nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ, tìm kiếm cơ hội hợp tác, mở rộng các lĩnh vực hoạt động có thể mạnh, tối ưu hoá các giải pháp kinh doanh, ổn định hoạt động sản xuất; Đồng thời, với sự chỉ đạo sát sao của Tập đoàn, PVChem đã thu hồi được một phần nợ quá hạn của PVEP.

Do vậy, kết quả hoạt động SXKD của PVChem đạt được khả quan, PVChem đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu tài chính quan trọng được ĐHĐCĐ thông qua trước thời hạn 01 tháng của năm kế hoạch.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2020

- *Kết quả SXKD toàn Tổng công ty (hợp nhất):* Tổng doanh thu 2.202,4 tỷ đồng, đạt 128% Kế hoạch và bằng 96% so với năm 2019; Tổng lợi nhuận trước thuế 32,53 tỷ đồng, đạt 234 Kế hoạch và bằng 72% so với năm 2019; Tổng lợi nhuận sau thuế 20,89 tỷ đồng, đạt 310 Kế hoạch và bằng 53% so với năm 2019; Nộp Ngân sách Nhà nước 117,7 tỷ đồng, đạt 168% Kế hoạch và bằng 78% so với năm 2019.

- *Kết quả SXKD của Công ty Mẹ - PVChem:* Tổng doanh thu 1.678,48 tỷ đồng, đạt 118% Kế hoạch và bằng 90% so với năm 2019; Tổng lợi nhuận trước thuế 23,23 tỷ đồng, đạt 109% Kế hoạch, bằng 60% so với năm 2019; Tổng lợi nhuận sau thuế 22,78 tỷ đồng, đạt 121% Kế hoạch, bằng 59% so với năm 2019; Nộp Ngân sách Nhà nước 61,6 tỷ đồng, đạt 131% Kế hoạch và bằng 61% so với năm 2019.

Bảng 1. Kết quả SXKD hợp nhất toàn Tổng công ty

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2019	KH Năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ	
A	B	C	1	2	3	4=3:2	5=3:1
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	16.117	13.500	13.164	98	82
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ .đ	874,03	807,80	823,57	102	94
3	Doanh thu	Tỷ .đ	2.287,71	1.722,40	2.202,4	128	96
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ .đ	45,20	13,90	32,53	234	72
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ .đ	39,52	6,70	20,89	310	53
6	Nộp NSNN	Tỷ .đ	150,97	70,00	117,72	168	78
7	Thu nhập bình quân	Tr đ/ng/tháng	20,80	15,00	22,17	148	107

Bảng 2. Kết quả SXKD của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2019	KH Năm 2020	TH năm 2020	Tỷ lệ	
A	B	C	1	2	3	4=3:2	5=3:1
1	Công ty mẹ - TCT						
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	703,37	691,00	689,28	100	98
-	Tổng doanh thu	Tỷ .đ	1.863,80	1.422,90	1.678,48	118	90
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	38,50	21,40	23,23	109	60
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ .đ	38,50	18,80	22,78	121	59
-	Nộp NSNN	Tỷ .đ	100,43	47,00	61,64	131	61
2	DMC – Miền Nam						
-	Doanh thu	Tỷ đ	240,68	180,00	245,15	136	102
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	11,93	1,00	1,51	151	13
3	M-I Vietnam						
-	Doanh thu	Tỷ đ	305,96	355,00	414,86	117	136
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	22,76	18,30	29,37	160	129

III. Kết quả hoạt động của các lĩnh vực chính trong năm 2020

a. *Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật*: Doanh thu 804 tỷ đồng, đạt 101% Kế hoạch và bằng 87% so với năm 2019.

- Lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan, PVChem đã triển khai cung cấp dịch vụ dung dịch khoan cho 15 giếng khoan và 3 giếng sửa của 05 nhà thầu dầu khí;

- Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật, PVChem đã triển khai tốt các hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật khâu đầu và khâu sau cho các nhà thầu dầu khí và được khách hàng đánh cao.

b. *Lĩnh vực kinh doanh*: Doanh thu 1.310 tỷ đồng, đạt 108% Kế hoạch và bằng 89% so với năm 2019. Lĩnh vực kinh doanh được duy trì ổn định, chỉ tiêu lợi nhuận đạt mức cao chủ yếu do kinh doanh Lưu huỳnh và hoá chất khai thác mang lại. Năm 2020, PVChem tiếp tục duy trì cung cấp ổn định dịch vụ Hoá chất cho các hoạt động dầu khí (*từ khoan, khai thác, lọc hoá dầu, chế biến khí, điện đạm*) với các danh mục hoá chất ngày càng được đa dạng hoá với các nguồn hàng từ nhập khẩu, trong nước và tự pha chộn....

c. *Lĩnh vực sản xuất*: Tổng sản lượng sản xuất 13.164 tấn, đạt 98% Kế hoạch và bằng 82% so với năm 2019. Năm 2020, PVChem chủ yếu tập trung sản xuất các sản phẩm chính là Xi măng G, Silica Flour và Bentonite API để cung cấp cho các Công ty Dịch vụ dầu khí tại Việt Nam.

d. *Công tác nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm mới/dịch vụ mới*: PVChem tiếp tục đàm phán, thương thảo và ký Phụ lục gia hạn thoả thuận hợp tác với đối tác BIG –

Thái Lan về việc nghiên cứu đầu tư dự án sản xuất khí công nghiệp từ nguồn nhiệt lạnh dự án LNG Thị Vải; Nghiên cứu dự án sản xuất Ethyl Acetate/Butyl Acetate từ nguồn Ethanol của các nhà máy Nhiên liệu sinh học của Tập đoàn; Triển khai nghiên cứu đầu tư dự án nhà máy sản xuất xút clo và các sản phẩm phụ tại Việt Nam; Nghiên cứu cơ hội dự án sản xuất dung môi từ nguồn Condensate trong nước trên cơ sở hoá cải/nâng cấp công nghệ hiện hữu của Nhà máy PV Oil Phú Mỹ; Phối hợp cùng PVFCCo hoàn thiện Báo cáo cơ hội đầu tư Nhà máy sản xuất Oxy già; Dự án sản xuất Petchip,....

e. PVChem đã thực hiện tốt công tác tiết kiệm, tiết giảm chi phí và mang lại hiệu quả cao, năm 2020 tổng tiết giảm chi phí của PVChem đạt 2,5 tỷ đồng và đạt 109% Kế hoạch năm.

f. Công tác thu hồi công nợ được triển khai tích cực. PVChem đã thu hồi một phần nợ quá hạn của PVEP và thu nợ của một số khách hàng khác.

g. PVChem đã kiểm soát tốt hàng tồn kho, triển khai lập kế hoạch hàng sử dụng trong năm để có kế hoạch nhập hàng đáp ứng cho nhu cầu SXKD và giảm thiểu hàng tồn kho. Tổng giá trị tồn kho đến 31/12/2020 là 227,1 tỷ đồng, giảm 162,1 tỷ đồng so với thời điểm 01/01/2020.

h. Năm 2020, PVChem đã đảm bảo được việc làm cho người lao động trong Tổng công ty và duy trì thu nhập ổn định, thu nhập bình quân năm 2020 của toàn Tổng công ty 22,17 triệu đồng/người/tháng, đạt 148% Kế hoạch và bằng 108% so với năm 2019.

i. Bộ máy Công ty Mẹ đã được kiện toàn theo hướng gọn nhẹ và phát huy hiệu quả (*giảm đầu mối quản lý từ 05 Ban/Văn phòng còn 04 Ban/Văn phòng*); PVChem đã hoàn thành việc thành lập Chi nhánh PVChem-CS trên cơ sở sáp nhập Ban Kinh doanh và Chi nhánh DMC tại TP HCM; Hoàn thành thành lập Công ty TNHH Dung dịch khoan và Dịch vụ Dầu khí (DMC), Công ty TNHH PVChem-Tech (PVChem-Tech) trên cơ sở chuyển đổi mô hình hoạt động Chi nhánh DMC-WS và PVChem-RT.

j. Công tác an sinh xã hội được PVChem luôn quan tâm và dành một khoản kinh phí không nhỏ để hỗ trợ những CBCNV gặp khó khăn, ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa; Tặng quà nhân ngày Thương binh Liệt sỹ hàng năm, ủng hộ đồng bào gặp thiên tai,..

PHẦN THỨ HAI: KẾ HOẠCH VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 2021

Kính thưa quý vị đại biểu.

Năm 2021, PVChem đã triển khai rà soát, đánh giá tình hình thực tế của ngành dầu khí nói chung và của PVChem nói riêng để đặt ra kế hoạch cho năm 2021 với các chỉ tiêu cơ bản:

Các chỉ tiêu hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2021

- Sản lượng sản xuất: 12.000 tấn
- Tổng doanh thu: 2.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 22,0 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 14,5 tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước: 75,0 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân: 17,5 triệu đồng/người/tháng

Các chỉ tiêu Công ty Mẹ - PVChem năm 2021

- Tổng doanh thu: 1.300,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 5,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 5,0 tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước: 40,0 tỷ đồng
- Chỉ tiêu đầu tư: 346,9 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ: 2,5 %

1. Dự báo các khó khăn trong triển khai Kế hoạch SXKD năm 2021

- Dịch bệnh Covid-19 trong nước và thế giới diễn biến phức tạp. Giá dầu thô tuy đã tăng, song với đặc thù dịch vụ có sự kế thừa năm trước cùng với việc gia tăng giá đầu vào của các hoá chất đã làm ảnh hưởng đến hoạt động dịch vụ cốt lõi và cung cấp hoá chất của PVChem.

- Khách hàng tiếp tục tiết giảm chi phí, trong đó một số đơn vị có kinh nghiệm, năng lực và kỹ thuật đã tự cấp dịch vụ dung dịch khoan cho một số giếng khoan khai thác của mình. PVChem bị ảnh hưởng về giá và khối lượng công việc thực hiện.

- Sức ép cạnh tranh lớn từ đối thủ nước ngoài và tư nhân, trong lĩnh vực dịch vụ mới và ngành nghề kinh doanh truyền thống của PVChem.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Để có thể hoàn thành kế hoạch đặt ra, nhiệm vụ chính và các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch năm 2021 của PVChem chủ yếu như sau:

- Chuẩn bị tốt các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch 5 năm 2021-2025 khi Tập đoàn chấp thuận; Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ, mở rộng hoạt động SXKD tạo tiền đề, định hướng cho từng giai đoạn;

- Xây dựng bộ máy quản trị, cơ chế quản lý điều hành chuyên nghiệp và hiệu quả; Tiếp tục thúc đẩy thoái vốn/phá sản công ty DMC-VTS;

- Xây dựng và triển khai phương án: (i) tăng vốn điều lệ từ 500 lên 1.000 tỷ đồng khi điều kiện thị trường thuận lợi; (ii) chuyển đổi mô hình hoạt động của Chi nhánh PVChem – ITS thành Công ty TNHH 1 TV;

- Gia hạn và mở rộng hợp tác đầu tư với Schlumberger tại Công ty M-I Vietnam trong các lĩnh vực dung dịch khoan, dịch vụ giếng khoan, dịch vụ khai thác;

- Duy trì và phát triển kinh doanh hoá chất trong ngành, tập trung vào hoá chất lọc dầu, dịch vụ hoá chất khai thác, hoá chất khoan và phân phối/kinh doanh các sản phẩm hoá dầu, kinh doanh nội địa và quốc tế. Xuất khẩu một số sản phẩm truyền thống;

- Duy trì và cung cấp ổn định dịch vụ dung dịch khoan với các khách hàng truyền thống. Phát triển dịch vụ chống ăn mòn cho các công trình dầu khí, cung cấp dịch vụ vận hành bảo dưỡng nhiều loại hình ngành nghề công nghiệp. Phát triển mảng xử lý và O&M nước thải sinh hoạt;

- Xây dựng các phương án sản xuất các sản phẩm truyền thống đảm bảo chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh và hạ giá thành sản phẩm. Nghiên cứu phát triển sản xuất các sản phẩm mới có hiệu quả kinh tế;

- Tăng cường mở rộng các loại hình dịch vụ mới trong và ngoài ngành; Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển và chuẩn bị các dự án đầu tư.

3. Các giải pháp chính thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

- **Giải pháp về thị trường:** Phát triển thị trường cung cấp các sản phẩm cả trong và ngoài ngành dầu khí; Hợp tác với các đối tác phù hợp có năng lực và kinh nghiệm, tìm kiếm cơ hội phát triển thị trường cung cấp dịch vụ công nghiệp, dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa, dịch vụ làm sạch, xử lý môi trường.

- **Giải pháp về khách hàng:** Thực hiện tốt công tác chăm sóc, quan hệ với các khách hàng, đối tác, nhà thầu để duy trì và phát triển các lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ của PVChem.

- **Giải pháp về sản phẩm:** Tổ chức sản xuất các sản phẩm truyền thống đạt năng suất cao, chất lượng tốt, giảm giá thành sản phẩm đảm bảo tính cạnh tranh; Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường một cách tốt nhất.

- **Giải pháp về đầu tư:**

✓ Tập trung đầu tư tài chính và triển khai các dự án:

○ Đầu tư tài chính cho Công ty DMC, Công ty PVChem-Tech, Công ty PVChem-ITS (trên cơ sở chuyển đổi mô hình hoạt động của Chi nhánh PVChem-ITS) để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị;

○ Dự án khu liên hợp sản xuất Xút Clo và các sản phẩm phụ tại Việt Nam; dự án Nhà máy sản xuất dung môi từ nguồn Condensate trong nước trên cơ sở hoán cải/nâng cấp công nghệ hiện hữu của Nhà máy Condensate Phú Mỹ (PVOil Phú Mỹ);

○ Dự án sản xuất PET chip tái chế từ nguồn chai nhựa PET phế liệu;

○ Dự án sản xuất PP compound từ bột PP.

✓ Triển khai thường xuyên công tác tìm kiếm, đánh giá cơ hội đầu tư mới/ sản phẩm mới trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng của PVN, Chiến lược/ kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 của PVChem. Tìm kiếm các đối tác phù hợp để cùng hợp tác đầu tư các dự án mới của PVChem.

- **Giải pháp về quản trị và tài chính:**

✓ Kiểm soát nguồn vốn tối ưu, quản trị dòng tiền hiệu quả.

✓ Tăng cường công tác thu hồi công nợ. Giám sát hàng tồn kho và có giải pháp xử lý kịp thời hàng chậm luân chuyển, kém phẩm chất, đảm bảo hàng tồn kho ở mức an toàn.

- Hoàn thiện các Quy chế/Quy định/Quy trình áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ 4.0 trong công tác quản lý của Tổng công ty.

- Ký kết và thực hiện Thỏa thuận bảo mật thông tin và không làm việc cho đối thủ cạnh tranh.

- ***Giải pháp về tái cấu trúc:***

✓ Triển khai mạnh mẽ công tác tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy, giảm lực lượng lao động gián tiếp, tăng cường lao động trực tiếp SXKD và dịch vụ trong toàn Tổng công ty.

✓ Xây dựng bộ máy quản trị, cơ chế quản lý điều hành chuyên nghiệp và hiệu quả; Tiếp tục thúc đẩy thoái vốn/phá sản Công ty DMC-VTS.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả SXKD năm 2020 và nhiệm vụ kế hoạch 2021, PVChem trân trọng cảm ơn sự đồng hành của quý vị cổ đông, sự ủng hộ giúp đỡ của Tập đoàn dầu khí Việt Nam, sự hợp tác của các đối tác/khách hàng, sự phấn đấu nỗ lực của tập thể CBCNV PVChem. Ban Lãnh đạo PVChem mong muốn các quý vị cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng sẽ tiếp tục đồng hành và hợp tác với PVChem trong chặng đường phát triển phía trước.

Kính chúc toàn thể các Quý vị cổ đông, Quý vị đại biểu mạnh khỏe.

Trân trọng cảm ơn!



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Công Thành

Số: /BC-PVChem

Hà nội, ngày tháng năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí (PVChem)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 15/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PVChem ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ngày 8/7/2020 của ĐHĐCĐ PVChem;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, các quy định liên quan và Điều lệ PVChem, ủy viên HĐQT độc lập xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động của năm 2020 với các nội dung như sau:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã biểu quyết phê chuẩn thay đổi mô hình quản trị ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS, Tổng giám đốc bằng mô hình quản trị mới ĐHĐCĐ, HĐQT, Tổng giám đốc và có Ban kiểm toán nội bộ (KTNB) phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Trên cơ sở mô hình quản trị mới của PVChem, ngày 03/08/2020 tại quyết định số 1189/QĐ-PVChem, HĐQT đã thành lập Ban KTNB trực thuộc HĐQT. Được phân công phụ trách Ban kiểm toán nội bộ, ủy viên HĐQT độc lập đã cùng HĐQT chỉ đạo công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của công ty. Ủy viên HĐQT độc lập đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị tham mưu cho HĐQT định hướng chiến lược, chỉ đạo và giám sát các hoạt động của công ty nhằm giúp công ty hoạt động năng suất và hiệu quả hơn.

1. Công tác giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính, báo cáo tài chính của công ty:

- Giám sát rà soát chiến lược phát triển PVChem đến 2035, tầm nhìn đến 2045 với mục tiêu xây dựng Tổng công ty trở thành nhà cung cấp chuyên nghiệp dịch vụ hoá kỹ thuật, nhà sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hoá chất, hoá dầu hàng đầu tại Việt Nam;
- Giám sát, đôn đốc xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2021 và Kế hoạch 5 năm 2021-2025;
- Tiếp tục giám sát, đôn đốc thực hiện quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và của Tập đoàn về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tiết giảm chi phí năm 2020 trong bối cảnh PVChem còn gặp nhiều khó khăn.
- Tiếp tục giám sát, đôn đốc thực hiện triển khai công tác tái cấu trúc PVChem, trong đó tập trung cơ cấu ngành nghề, chuyển đổi mô hình hoạt động của một số Chi nhánh nhằm tạo ra sự chuyên môn hóa, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ và phát huy năng lực các đơn vị;

010
TỔNG
ÁCH
DẦU
NH

- Tiếp tục giám sát, đôn đốc thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế, đảm bảo thống nhất, đồng bộ hệ thống các Quy chế, tạo hành lang pháp lý trong hoạt động của PVChem.
- Giám sát, đôn đốc thực hiện tập trung nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư mới. PVChem tiếp tục đàm phán, thương thảo và ký Phụ lục gia hạn thỏa thuận hợp tác với đối tác BIG – Thái Lan về việc nghiên cứu đầu tư dự án sản xuất khí công nghiệp từ nguồn nhiệt lạnh dự án LNG Thị Vải; Nghiên cứu dự án sản xuất Ethyl Acetate/Butyl Acetate từ nguồn Ethanol của các nhà máy Nhiên liệu sinh học của Tập đoàn; Triển khai nghiên cứu đầu tư dự án nhà máy sản xuất xút clo và các sản phẩm phụ tại Việt Nam; Nghiên cứu cơ hội dự án sản xuất dung môi từ nguồn Condensate trong nước trên cơ sở hoán cải/nâng cấp công nghệ hiện hữu của Nhà máy PV Oil Phú Mỹ; Phối hợp cùng Tổng công ty PVFCCo hoàn thiện Báo cáo cơ hội đầu tư Nhà máy sản xuất Oxy già; Dự án sản xuất Petchip, ...
- Tiếp tục giám sát, đôn đốc chỉ đạo thu hồi công nợ, tập trung giải quyết các khoản nợ khó đòi, kéo dài, xử lý hàng tồn kho nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.
- Giám sát, kiểm tra tính phù hợp của Báo cáo tài chính với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, soát xét 6 tháng và kiểm toán năm; có ý kiến về tính trung thực, đầy đủ, đúng hạn và tính phù hợp của báo cáo tài chính, không có ghi nhận bất thường đối với giao dịch các bên liên quan. Không có thay đổi nào trong quản lý làm ảnh hưởng trọng yếu đến tình hình tài chính và báo cáo tài chính của công ty.

2. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:

Bộ máy Kiểm toán nội bộ được hình thành trên cơ sở kế thừa những hoạt động về kiểm soát. Ủy viên HĐQT độc lập đã cùng HĐQT phê duyệt kế hoạch kiểm toán năm 2020 của Ban Kiểm toán nội bộ, cụ thể:

- Nội dung kiểm toán:
 - Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
 - Đánh giá việc tuân thủ chế độ Tài chính kế toán, sử dụng và bảo toàn vốn
 - Xem xét các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của đơn vị.
- Phạm vi và giới hạn kiểm soát: 9 tháng đầu năm 2020.

Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra trên cơ sở xem xét hệ thống các quy định nội bộ do Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng Công ty, đơn vị ban hành và các văn bản pháp luật hiện hành; sổ sách kế toán của đơn vị được kiểm toán; Các hồ sơ liên quan đến việc huy động, sử dụng nguồn vốn của đơn vị nhằm mục đích đưa ra các ý kiến đánh giá về các nội dung kiểm toán như đã trình bày tại mục Nội dung kiểm toán. Các ý kiến đánh giá không bao gồm các nội dung nằm ngoài các hồ sơ, tài liệu đã được cung cấp và thu thập.

Trên cơ sở kế hoạch đề ra đã được HĐQT phê duyệt, công tác kiểm toán nội bộ đã được thực hiện và hoàn thành tốt, theo đúng nội dung, tiến độ và phù hợp với quy chế, quy trình kiểm toán nội bộ của PVChem. Công tác kiểm toán nội bộ hỗ trợ không chỉ nâng cao tính tuân thủ mà còn hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý cho Ban điều hành, tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, cải thiện quản trị rủi ro doanh nghiệp.

3. Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và đề xuất hoàn thiện hệ thống kiểm soát:

- Đánh giá về hệ thống kiểm soát: Tại các đơn vị được kiểm toán đều có hệ thống kiểm soát phù hợp với mô hình hoạt động của từng đơn vị. Hệ thống quy trình, quy chế đang tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện.

- Đề xuất nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát: theo Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019, các đơn vị không thuộc diện bắt buộc phải có hệ thống kiểm toán nội bộ được khuyến khích thực hiện công tác kiểm toán nội bộ để giúp DN phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của đơn vị.

4. Đánh giá về kết quả kiểm toán đã đạt được:

Tuy mới được thành lập và với nguồn nhân lực hạn chế song năm 2020 công tác kiểm toán nội bộ đã được triển khai thực hiện và hoàn thành tốt, theo đúng kế hoạch hoạt động đã được HĐQT phê duyệt từ Q4/2020. Ban KTNB thực hiện công tác kiểm toán tuân thủ, có kết hợp với kiểm toán hoạt động về các nội dung chủ yếu như: Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD; công tác kinh doanh; việc tuân thủ chế độ tài chính kế toán, công tác chi tiêu, công nợ phải thu, phải trả; xem xét việc vay và sử dụng vốn; thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh. Qua công tác kiểm toán các hoạt động của các đơn vị đã được kiểm toán, Ban KTNB đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị để đơn vị quản trị doanh nghiệp tốt hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Phương hướng và kế hoạch hoạt động trong năm 2021

Trên cơ sở Luật Doanh nghiệp 2020 (có hiệu lực từ 1/1/2021), ủy viên HĐQT độc lập đã được HĐQT bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán kiêm nhiệm. Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định liên quan và Quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm toán, ủy viên HĐQT độc lập sẽ cùng Ủy ban Kiểm toán thực hiện một số nhiệm vụ chính, cụ thể như sau:

- Đưa ra đảm bảo thông qua việc kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm giúp nhằm giúp PVChem đạt được các mục tiêu chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính.
- Đưa ra các phân tích và các kiến nghị dựa trên đánh giá dữ liệu và các quy trình của PVChem.
- Đưa ra các tư vấn, kiến nghị một cách độc lập khách quan: Thực hiện các hoạt động tư vấn liên quan đến quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp với PVChem.
- Tư vấn cho Tổng công ty trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.
- Kiểm tra và đánh giá các hoạt động cụ thể theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.
- Tùy thuộc vào đối tượng kiểm toán, khi lập kế hoạch kiểm toán nội bộ có thể kết hợp cả kiểm toán trước, kiểm toán đồng thời và kiểm toán sau.
- Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban KTNB đã được HĐQT phê duyệt
- Nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Dự kiến các thành viên Ban KTNB tham gia khóa đào tạo ngắn hạn về kiểm toán nội bộ trong năm 2021 để cập nhật và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Trân trọng ./.

ỦY VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Trần Hồng Kiên

Số: /BC-PVChem

Hà nội, ngày tháng 6 năm 202

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD)
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí (PVChem)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 15/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PVChem ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ngày 8/7/2020 của ĐHĐCD PVChem;

Ban kiểm soát (BKS) PVChem xin báo cáo ĐHĐCD hoạt động 6 tháng đầu năm 2020 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

ĐHĐCD thường niên PVChem năm 2020 đã phê chuẩn mô hình quản trị mới. Mô hình quản trị ĐHĐCD, HĐQT, BKS, Tổng giám đốc được thay thế bằng mô hình: ĐHĐCD, HĐQT, Tổng giám đốc và có Ban kiểm toán nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Do vậy năm 2020, BKS PVChem chỉ thực hiện nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm. Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện và hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch hoạt động 6 tháng năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Qua công tác giám sát, kiểm tra các hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị để đơn vị quản trị doanh nghiệp hoàn thiện hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Sáu tháng đầu năm 2020, Ban kiểm soát (BKS) tiếp tục hoạt động với 3 thành viên chuyên trách là Ông Phạm Minh Đức, Bà Nguyễn Thị Minh Hằng và Bà Nguyễn Thị Trâm. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Ban kiểm soát như sau:

*** Ông Phạm Minh Đức, Trưởng Ban:** Phụ trách chung

- Theo dõi mảng công tác tài chính – kế toán của Tổng công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCD, Nghị quyết PVN của HĐQT, Ban TGD Tổng công ty PVChem.
- Giám sát việc ban hành các quyết định của HĐQT, Ban TGD.
- Tham gia các cuộc họp do HĐQT, Ban TGD

*** Bà Nguyễn Thị Minh Hằng** – Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách

- Theo dõi công tác kế hoạch, tổ chức lao động tiền lương, những vấn đề liên quan đến người lao động.
- Tổng hợp báo cáo của các đơn vị thành viên; Lập báo cáo giám sát quý, năm và các báo cáo liên quan khác.
- Chịu trách nhiệm công tác Văn thư lưu trữ của Ban.
- Phụ trách Ban khi được ủy quyền.
- Các nhiệm vụ khác khi Ban phân công.

*** Bà Nguyễn Thị Trâm** - Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách

- Theo dõi toàn bộ công tác đầu tư, XD CB.
- Theo dõi công tác đầu tư, khai khoáng...
- Phụ trách Ban khi được ủy quyền.
- Các nhiệm vụ khác khi Ban phân công.

Hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát trong 6 tháng đầu năm 2020

Trong kỳ Ban kiểm soát đã tiến hành 2 cuộc họp chính để triển khai công tác kiểm soát, cụ thể:

- Cuộc họp ngày 10/01/2020 BKS tiến hành họp để tổng kết đánh giá các công việc đã thực hiện trong năm 2019 và thảo luận nội dung công việc để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong quý 1-2020.
- Cuộc họp ngày 27/4/2020, BKS họp để đánh giá các công việc đã thực hiện trong quý 1 năm 2020, thảo luận nội dung công việc để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong quý 2-2020.

Ngoài ra, các thành viên BKS còn thường xuyên trao đổi công việc nhằm đưa ra những khuyến nghị kịp thời giúp cho hoạt động SXKD của đơn vị.

Trên cơ sở thực hiện kết luận của các cuộc họp, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các công việc theo kế hoạch; Sau mỗi đợt kiểm soát định kỳ đều ban hành các biên bản kiểm soát để đóng góp các ý kiến cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đúng, phù hợp theo các quy chế, quy định đã ban hành. Cụ thể các nội dung chính như sau:.

Về công tác giám sát:

- Giám sát rà soát chiến lược phát triển PVChem đến 2035, tầm nhìn đến 2045 với mục tiêu xây dựng Tổng công ty trở thành nhà cung cấp chuyên nghiệp dịch vụ hoá kỹ thuật, nhà sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hoá chất, hoá dầu hàng đầu tại Việt Nam;
- Giám sát, đôn đốc xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2021 và Kế hoạch 5 năm 2021-2025;

- Tiếp tục giám sát, đôn đốc thực hiện quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và của Tập đoàn về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tiết giảm chi phí năm 2020 trong bối cảnh PVChem còn gặp nhiều khó khăn.
- Tiếp tục giám sát, đôn đốc thực hiện triển khai công tác tái cấu trúc PVChem, trong đó tập trung cơ cấu ngành nghề, chuyển đổi mô hình hoạt động của một số Chi nhánh nhằm tạo ra sự chuyên môn hóa, giảm thiểu cạnh tranh nội bộ và phát huy năng lực các đơn vị;
- Tiếp tục giám sát, đôn đốc thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế, đảm bảo thống nhất, đồng bộ hệ thống các Quy chế, tạo hành lang pháp lý trong hoạt động của PVChem.
- Giám sát, đôn đốc thực hiện tập trung nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư mới:

PVChem tiếp tục đàm phán, thương thảo và ký Phụ lục gia hạn thỏa thuận hợp tác với đối tác BIG – Thái Lan về việc nghiên cứu đầu tư dự án sản xuất khí công nghiệp từ nguồn nhiệt lạnh dự án LNG Thị Vải; Nghiên cứu dự án sản xuất Ethyl Acetate/Butyl Acetate từ nguồn Ethanol của các nhà máy Nhiên liệu sinh học của Tập đoàn; Triển khai nghiên cứu đầu tư dự án nhà máy sản xuất xút clo và các sản phẩm phụ tại Việt Nam; Nghiên cứu cơ hội dự án sản xuất dung môi từ nguồn Condensate trong nước trên cơ sở hoán cải/nâng cấp công nghệ hiện hữu của Nhà máy PV Oil Phú Mỹ; Phối hợp cùng Tổng công ty PVFCCo hoàn thiện Báo cáo cơ hội đầu tư Nhà máy sản xuất Oxy già; Dự án sản xuất Petchip,....

- Tiếp tục giám sát, đôn đốc chỉ đạo thu hồi công nợ, tập trung giải quyết các khoản nợ khó đòi, kéo dài, xử lý hàng tồn kho nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

Về công tác kiểm tra kiểm soát:

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát đã có những đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty nhằm khắc phục đối với những thiếu sót, hạn chế được phát hiện, góp phần hoàn thiện công tác quản lý và chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD trong toàn Tổng công ty.
- Đánh giá chung 6 tháng đầu năm 2020, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện đầy đủ các hoạt động kiểm tra giám sát tại đơn vị theo đúng kế hoạch đã trình và được ĐHĐCĐ phê chuẩn.

Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của từng kiểm soát viên

- Trưởng Ban kiểm soát – Phạm Minh Đức

Trong 6 tháng đầu năm 2020 Tôi đã lãnh đạo và điều hành hoạt động của Ban kiểm soát hoàn thành các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tôi chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban kiểm soát và thực hiện giám sát theo phân công ở trên. 6 tháng đầu Năm 2020 Tôi tự đánh giá: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Kiểm soát viên - Nguyễn Thị Trâm:

Sáu tháng đầu năm 2020 đã thực hiện đầy đủ các công việc được phân công trong ban. Cụ thể: Với nhiệm vụ chính được giao là theo dõi toàn bộ công tác đầu tư, XD CB; công tác đầu tư, khai khoáng... đã luôn nắm bắt tình hình hoạt động của TCT, từ đó đưa ra những ý kiến đóng góp qua hình thức trao đổi, góp ý, ý kiến bằng văn bản cho từng công việc cụ thể hoặc qua các khuyến nghị được nêu trong các biên bản kiểm soát như về công tác đấu thầu, hiệu quả các dự án đầu tư đưa vào sử dụng,... Ngoài ra, cùng các thành viên trong ban tham gia kiểm tra/giám sát hoạt động của đơn vị, thẩm định báo cáo tài chính năm 2019, quý I/2020 và hoàn thành các công việc khác được giao trong ban.

Tự đánh giá: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Kiểm soát viên - Nguyễn Thị Minh Hằng:

Sáu tháng đầu năm 2020 đã thực hiện đầy đủ các công việc theo chức trách, nhiệm vụ được giao của Người đại diện Tập đoàn làm công tác kiểm soát tại TCT PVChem, các công việc được phân công trong BKS PVChem. Cụ thể:

Với nhiệm vụ của Người đại diện của Tập đoàn làm công tác kiểm soát tại PVChem, luôn hoàn thành báo cáo giám sát quý, năm và các báo cáo liên quan khác khi được yêu cầu đầy đủ và đúng hạn.

Với nhiệm vụ chính được giao tại BKS PVChem là theo dõi công tác kế hoạch, hoạt động kinh doanh, tổ chức lao động tiền lương, những vấn đề liên quan đến người lao động và tổng hợp báo cáo của các đơn vị thành viên; Lập báo cáo giám sát quý, năm và các báo cáo liên quan khác,... đã luôn nắm bắt tình hình hoạt động của TCT, từ đó đưa ra những ý kiến đóng góp qua hình thức trao đổi, góp ý, ý kiến bằng văn bản cho từng công việc cụ thể hoặc qua các khuyến nghị được nêu trong các biên bản kiểm soát như về các hợp đồng kinh doanh, các chi phí trong hoạt động kinh doanh, hàng tồn kho và công nợ, các vấn đề liên quan đến tiền lương, tái cấu trúc,... Ngoài ra, cùng các thành viên trong ban tham gia kiểm tra/giám sát hoạt động của đơn vị, thẩm định báo cáo tài chính các quý, lập báo cáo giám sát và hoàn thành các công việc khác được giao trong ban.

Tự đánh giá: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thù lao của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát được nhận tiền thù lao bằng với số tiền lương, thưởng và các thu nhập khác theo chế độ chung của TCT. Chi tiết về thù lao của Ban kiểm soát được tổng hợp tại báo cáo riêng trình ĐHĐCĐ thông qua.

Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Tổng giám đốc và cổ đông

Trên cơ sở điều lệ hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã có sự phối hợp trong công tác điều hành và quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo đúng các qui định. Trong năm, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tạo điều kiện để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đa số các kiến nghị của Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc chỉ đạo khắc phục hoàn thiện.

Về sự phối hợp với cổ đông: Ban kiểm soát có sự liên hệ phối hợp chặt chẽ với cổ đông lớn là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trong việc thực hiện các quyền của cổ đông theo Luật Doanh nghiệp để cùng với Ban kiểm soát giám sát hoạt động của Tổng công ty. Các cổ đông khác, Ban kiểm soát cũng thực hiện phối hợp giám sát theo đúng Điều lệ TCT và Luật Doanh nghiệp quy định.

2. Báo cáo giám sát các hoạt động của Tổng công ty

2.1. Hoạt động của HĐQT 6 tháng đầu năm 2020

HĐQT Tổng công ty hoạt động theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được thảo luận trực tiếp tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản; Các quyết định của HĐQT chỉ được ban hành và có hiệu lực khi có đa số (trên 50%) thành viên HĐQT nhất trí thông qua.

HĐQT 6 tháng đầu năm 2020 gồm 05 thành viên, trong đó 1 Chủ tịch chuyên trách, 1 uỷ viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 02 uỷ viên HĐQT chuyên trách và 01 uỷ viên HĐQT độc lập; HĐQT không thành lập tiểu ban trực thuộc.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, HĐQT đảm bảo việc quản lý, chỉ đạo và xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền và duy trì các cuộc họp HĐQT theo quy định. HĐQT cũng tham gia và có ý kiến chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban tháng/quý đối với hoạt động SXKD của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên.

Ngoài các phiên họp trực tiếp, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản nhiều nội dung thuộc thẩm quyền để chỉ đạo các vấn đề liên quan đến công tác kế hoạch, lao động tiền lương, tài chính, nhân sự và các quy chế quản lý nội bộ...

Các công việc thuộc thẩm quyền đều được HĐQT tập trung giải quyết nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả, đảm bảo tuân thủ theo quy định và trên tinh thần tạo điều kiện tối đa cho Ban điều hành.

Nhìn chung công tác quản lý của Tổng công ty đã đi sâu, ngày càng tập trung vào hiệu quả, kịp thời.

2.2. Hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm do chịu ảnh hưởng kép của dịch cúm Covid -19 kéo dài, diễn biến ngày càng phức tạp và giá dầu vẫn ở mức thấp dẫn đến hoạt động của PVChem phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức.

Tuy nhiên, với quyết tâm của Ban lãnh đạo, ngay từ những tháng đầu tiên của năm 2020, PVChem đã từng bước khắc phục các khó khăn trong SXKD. PVChem đã chủ động nắm bắt, cập nhật thông tin thị trường về cung cầu, biến động giá của dầu thô, sản phẩm dầu khí, xây dựng phương án, kịch bản điều hành cụ thể để ứng phó, đảm bảo thực hiện 6 tháng đầu năm 2020 ở mức cao nhất có thể.

Đánh giá chung 6 tháng đầu năm 2020, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT PVChem, các quy định nội bộ. Mặc dù hoạt động của ngành Dầu khí nói chung và PVChem nói riêng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đề ra các giải pháp ứng phó, hạn chế thấp nhất ảnh hưởng, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng năm 2020 của Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ PVChem.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PVChem (e-copy);
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Minh Đức

Số: /TTr - PVChem

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc: Chế độ tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác
của Hội đồng quản trị PVChem

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên
Tổng công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp,
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP (PVChem) ban hành theo Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ngày 08/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông PVChem,

Hội đồng quản trị PVChem xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên về việc thực hiện tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị năm 2020, Ban kiểm soát 6 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch tiền lương, phụ cấp, lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2021 như sau:

I. Báo cáo tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác năm 2020:

Năm 2020, tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm) thực hiện theo Nghị quyết số 952/NQ-PVChem ngày 22/6/2020 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, phù hợp với quy định/quy chế của Tổng công ty và kết quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Tổng thu nhập trước thuế đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm) là 5.878.637.189 đồng.

(Chi tiết như biểu số 1)

II. Kế hoạch tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác năm 2021

Năm 2021 chế độ tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế Tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty. Kế hoạch tiền lương, phụ cấp năm 2021 đối với HĐQT dự kiến 4.206.208.480 đồng.

Tiền lương, phụ cấp thực hiện năm 2021 sẽ được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế, kết quả sản xuất kinh doanh và quy định của Tổng công ty.

Tiền lương hàng tháng và các khoản lợi ích khác được chi trả và thực hiện phù hợp với Quy chế/Quy định của Tổng công ty PVChem.

(Chi tiết như biểu số 2)

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK.TGĐ, TCNL.

Trương Đại Nghĩa

BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP & LỢI ÍCH KHÁC NĂM 2020
ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC & BAN KIỂM SOÁT PVChem
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-PVChem ngày tháng 5 năm 2021)

Biểu số 1

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, phụ cấp	Lợi ích khác (phúc lợi, ăn ca, thù lao kiêm nhiệm....)	Tổng thu nhập trước thuế	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)+(5)	(7)
I	Hội đồng quản trị		4.638.083.654	307.088.000	4.945.171.654	
1	Trương Đại Nghĩa	CT HĐQT	1.040.074.601	54.721.400	1.094.796.001	
2	Hoàng Trọng Dũng	Tổng giám đốc	1.013.427.383	113.961.400	1.127.388.783	
3	Hà Duy Tân	UV HĐQT chuyên trách	877.541.213	49.037.600	926.578.813	
4	Nguyễn Ngọc Quỳnh	UV HĐQT chuyên trách	877.541.213	49.007.600	926.548.813	
5	Trần Hồng Kiên	UVHĐQT độc lập	829.499.244	40.360.000	869.859.244	
II	Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2020)		842.045.135	91.420.400	933.465.535	
6	Phạm Minh Đức	Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 01/01- 30/6/2020)	438.770.607	42.607.600	481.378.207	
7	Nguyễn Thị Minh Hằng	Kiểm soát viên (từ ngày 01/01- 30/6/2020)	243.879.779	28.046.400	271.926.179	
8	Nguyễn Thị Trâm	Kiểm soát viên (từ ngày 01/01- 30/4/2020)	159.394.749	20.766.400	180.161.149	
	Tổng cộng I+II		5.480.128.789	398.508.400	5.878.637.189	

Ngân

KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP NĂM 2021
ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC PVChem
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-PVChem ngày tháng 5 năm 2021)

Biểu số 2

STT	Chức danh	Số lượng	Tiền lương, phụ cấp	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1 người	949.830.319	
2	UV HĐQT kiêm TGD	1 người	908.213.217	
3	UV HĐQT chuyên trách	2 người	1.582.730.400	
4	UV HĐQT độc lập	1 người	765.434.544	Hưởng phụ cấp
	Tổng cộng		4.206.208.480	

* Tiền lương, phụ cấp thực hiện năm 2021 sẽ được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế , kết quả sản xuất kinh doanh và quy định của Tổng công ty .

* Tiền lương hàng tháng và các khoản thu nhập khác được chi trả và thực hiện phù hợp với Quy chế/Quy định của Tổng công ty PVChem

Huyja

Số: /TTr-PVChem

Hà nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP (PVChem) ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ngày 08/7/2020;

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của PVChem đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
2. Báo cáo của Kiểm toán viên;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020;
4. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020;
6. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình HĐQT xem xét, chấp thuận.

Trân trọng!

(Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam đính kèm Tờ trình này).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Trương Đại Nghĩa

Hà Nội, ngày tháng 05 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc: **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty PVChem

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận của Tổng Công ty năm 2021 như sau :

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ		Số tiền (VNĐ)	
		KH	TH	KH	TH
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (LNST) năm trước chuyển sang, trong đó:			15,391,263,864	15,391,263,864
II	LNST từ kết quả SXKD năm 2020			18,800,000,000	22,776,742,234
III	LNST chưa phân phối lũy kế thời điểm 31/12/2020			34,191,263,864	38,168,006,098
IV	Phương án phân phối (%/LNST)			24,000,000,000	29,375,000,000
1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (%/MG)	4%	4.5%	19,000,000,000	21,375,000,000
2	Phân phối quỹ (%/tổng số tiền phân phối)	20.83%	27.2%	5,000,000,000	8,000,000,000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	0.00%	0.0%	-	-
2.2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	20.83%	27.2%	5,000,000,000	8,000,000,000
V	LNST còn được phân phối chuyển sang năm 2021			10,191,263,864	8,793,006,098

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận từ lợi nhuận lũy kế năm 2021 :

- Dự kiến chia cổ tức: 2.5%/Mệnh giá cổ phiếu.
- Dự kiến trích lập Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi: 2 tỷ đồng

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Trương Đại Nghĩa

Số: /TTr-PVChem

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc: Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của
Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP);

Căn cứ Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 (Thông tư số 116/2020/TT-BTC);

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP (PVChem) ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ban hành ngày 08/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) PVChem;

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-PVChem ngày 12/5/2021 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị PVChem.

Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo sửa đổi Điều lệ PVChem theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của PVChem như tài liệu đính kèm.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT, TCNL.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trương Đại Nghĩa

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-PVChem ngày tháng năm 2021
của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP)*

Hà Nội, tháng 06 năm 2021

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	4
Điều 1. Định nghĩa.....	4
CHƯƠNG 2: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CÔNG TY CON, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT.....	6
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của PVChem	6
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của PVChem.....	6
CHƯƠNG 3: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PVChem	7
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của PVChem	7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động.....	9
CHƯƠNG 4: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG.....	10
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông.....	10
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	10
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	11
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần	11
CHƯƠNG 5: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	11
Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát	11
CHƯƠNG 6: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	11
Điều 11. Quyền của cổ đông.....	11
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông.....	13
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 16. Thay đổi các quyền	17
Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	19
Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	19
Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	21
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	22
Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	24
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	25
CHƯƠNG 7: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	25
Điều 24. Ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị	25
Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị	26
Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.....	28
Điều 27. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng quản trị	30
Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	30
Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	31
Điều 30. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	33
Điều 31. Người phụ trách quản trị và Thư ký PVChem	34
CHƯƠNG 8: TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.....	35
Điều 32. Tổ chức bộ máy quản lý.....	35
Điều 33. Người điều hành PVChem	35
Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	35
CHƯƠNG 9: ỦY BAN KIỂM TOÁN.....	37
Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán.....	37
Điều 36. Thành phần Ủy ban Kiểm toán	37
Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán	37
Điều 38. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán	38

Vu

Điều 39. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	39
CHƯƠNG 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	39
Điều 40. Trách nhiệm cẩn trọng	39
Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	39
Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	40
CHƯƠNG 11: QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ PVCHEM.....	41
Điều 43. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	41
CHƯƠNG 12: CÔNG NHÂN VIÊN, CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI KHÁC.....	42
Điều 44. Công nhân viên, công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác.....	42
CHƯƠNG 13: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	42
Điều 45. Phân phối lợi nhuận	42
CHƯƠNG 14: TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....	43
Điều 46. Tài khoản ngân hàng	43
Điều 47. Năm tài chính	43
Điều 48. Chế độ kế toán.....	43
CHƯƠNG 15: BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	43
Điều 49. Báo cáo chính năm, bán niên và Quý.....	43
Điều 50. Báo cáo thường niên	44
CHƯƠNG 16: KIỂM TOÁN PVCHEM	44
Điều 51. Kiểm toán	44
CHƯƠNG 17: QUAN HỆ GIỮA PVCHEM VỚI CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT.....	44
Điều 52. Quan hệ giữa PVChem với công ty con.....	44
Điều 53. Quan hệ giữa PVChem với công ty liên kết.....	46
Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn góp ở công ty con, công ty liên kết.....	46
CHƯƠNG 18: DẤU CỦA PVCHEM.....	47
Điều 55. Con dấu	47
CHƯƠNG 19: GIẢI THỂ PVCHEM.....	47
Điều 56. Giải thể PVChem	47
Điều 57. Thanh lý	47
CHƯƠNG 20: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	48
Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ	48
CHƯƠNG 21: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	48
Điều 59. Điều lệ PVChem	48
CHƯƠNG 22: NGÀY HIỆU LỰC	49
Điều 60. Ngày hiệu lực	49

7h

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (dưới đây gọi tắt là “PVChem”) là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - PVChem.

Điều lệ này được xây dựng và sửa đổi, bổ sung căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (CHXHCN VN) thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN VN thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ nước CHXHCN VN ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Quyết định số 1544/QĐ-TCCB ngày 28 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí thành công ty cổ phần;
- Nghị quyết số 204b/NQ-DMC ngày 31/1/2008 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí về việc chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí thành mô hình Công ty mẹ - con;
- Nghị quyết số 1976/NQ-DMC ngày 26/12/2019 của Đại hội đồng cổ đông bất thường Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP năm 2019 về việc đổi tên Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP thành Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP;

và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngàytháng năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Điều lệ này thay thế bản Điều lệ được ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ - PVChem ngày 08/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông, gồm 22 chương, 60 Điều, cụ thể như sau:



CHƯƠNG 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Định nghĩa

1.1 Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

- a. “PVChem/Tổng công ty” có nghĩa là Công ty mẹ - Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP, bao gồm các Ban/Văn phòng thuộc Công ty mẹ - PVChem và các đơn vị hạch toán phụ thuộc.
- b. “Tập đoàn” có nghĩa là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.
- c. “PVN” có nghĩa là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.
- d. “Địa bàn kinh doanh” có nghĩa là lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.
- e. “Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán của PVChem quy định tại Điều 6 Điều lệ này.
- f. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN VN thông qua ngày 17/6/2020.
- g. “Ngày thành lập” là ngày PVChem được thành lập theo Quyết định số 182/TC-DK ngày 08/3/1990 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Dầu khí.
- h. “Pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN VN thông qua ngày 22/6/2015.
- i. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN VN thông qua ngày 26/11/2019.
- j. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” là Thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những Người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.
- k. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” là Thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 2, điều 155 Luật Doanh nghiệp.
- l. “Người điều hành PVChem” là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này.
- m. “Người quản lý PVChem” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh PVChem ký kết giao dịch của PVChem theo quy định tại Điều lệ này.
- n. “Những người có liên quan” là cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 23, Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, Khoản 46, Điều 4 của Luật Chứng khoán.
- o. “Người đại diện phần vốn của PVChem tại công ty cổ phần, công ty TNHH (sau đây gọi là Người đại diện phần vốn/Người đại diện theo ủy quyền của PVChem)” là cá nhân được PVChem ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của PVChem đối với phần vốn góp của PVChem tại công ty cổ phần, công ty TNHH.



- p. “Việt Nam” có nghĩa là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- q. “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của PVChem.
- r. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của PVChem.
- s. “Doanh nghiệp thành viên/Công ty con của PVChem” (sau đây viết tắt là doanh nghiệp thành viên) là các doanh nghiệp do PVChem sở hữu một trăm phần trăm (100%) vốn điều lệ, có cổ phần, vốn góp chi phối, hoặc giữ quyền chi phối.
- t. “Doanh nghiệp bị chi phối của PVChem” (sau đây viết tắt là doanh nghiệp bị chi phối) là doanh nghiệp do PVChem giữ quyền chi phối.
- u. “Cổ phần chi phối, vốn góp chi phối của PVChem” có nghĩa là vốn góp hoặc cổ phần do PVChem sở hữu chiếm trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của doanh nghiệp đó.
- v. “Quyền chi phối ” là quyền của Tổng công ty đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau:
- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
 - Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn chi phối của doanh nghiệp đó;
 - Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả Thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc hoặc Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp;
 - Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;
 - Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định chiến lược, kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp;
 - Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp chi phối và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.
- w. “Công ty liên kết” có nghĩa là doanh nghiệp do PVChem giữ cổ phần, vốn góp dưới mức chi phối, được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên, công ty liên doanh, công ty ở nước ngoài.
- x. “Đơn vị hạch toán phụ thuộc” có nghĩa là chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác của PVChem.
- y. “Tổ chức lại PVChem” là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của PVChem.
- z. “Cơ cấu tổ chức quản lý của PVChem” là cơ cấu tổ chức quản lý được quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp.
- 1.2 Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.
- 1.3 Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

- 1.4 Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

CHƯƠNG 2: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CÔNG TY CON, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của PVChem

2.1 Tên Tổng công ty:

- a. Tên tiếng Việt: Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP.
- b. Tên tiếng Anh: PetroVietnam Chemical and Services Corporation.
- c. Tên viết tắt: PVChem.

2.2 PVChem là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

2.3 Trụ sở đăng ký của PVChem:

- Trụ sở chính: Tầng 6 Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (84.24) 3 8562 861- (84.24) 3 5140350.
- Fax: (84.24) 3 8562552.
- E-mail: mail@pvchem.com.vn.
- Trang thông tin điện tử: pvchem.com.vn.

2.4 PVChem thực hiện chế độ kế toán độc lập, được mở tài khoản tại ngân hàng, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng và hoạt động theo quy định của pháp luật đối với công ty cổ phần và theo Điều lệ này.

2.5 Biểu tượng (logo): màu xanh da trời, ngọn lửa màu đỏ theo logo của PVN.

2.6 PVChem có thể thành lập công ty con, chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của PVChem phù hợp với nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.

2.7 Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, PVN là đại diện phần vốn Nhà nước tại PVChem. PVN cử người trực tiếp quản lý phần vốn Nhà nước theo quy định của pháp luật.

2.8 Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quy định tại Điều 56 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của PVChem bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của PVChem

3.1 Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của PVChem.

3.2 Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 34 Điều lệ này.

CHƯƠNG 3: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PVChem

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của PVChem

4.1 Lĩnh vực kinh doanh của PVChem

4.1.1 Lĩnh vực dịch vụ:

- a. Nghiên cứu chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu và các dịch vụ kỹ thuật dầu khí khác;
- b. Cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hóa kỹ thuật gia tăng tuổi thọ công trình công nghiệp;
- c. Đánh giá tác động môi trường và đưa ra các biện pháp xử lý môi trường;
- d. Dịch vụ phân tích, thí nghiệm dung dịch khoan và hoá phẩm trong thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa dầu khí; Dịch vụ phân tích vật lý và hoá học của dầu thô (thành phần hoá học, điểm đông, tính chất lưu biến, độ nhớt...); Dịch vụ lưu trữ, bảo quản mẫu cho phân tích thể tích nước vỉa/dầu chứa ở điều kiện áp suất cao, nhiệt độ cao;
- e. Vệ sinh các phương tiện vận tải, tàu thuyền, kho hàng, thiết bị, máy móc công nghiệp, bồn bể, súc rửa tàu dầu và các phương tiện chứa dầu;
- f. Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- g. Xử lý môi trường và chuyển giao công nghệ xử lý môi trường;
- h. Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước;
- i. Thiết kế hệ thống xử lý nước thải công trình dân dụng, công nghiệp;
- j. Khai thác, xử lý và cung cấp nước;
- k. Thoát nước và xử lý nước thải;
- l. Tái chế phế liệu;
- m. Thu gom, xử lý, tái chế các loại phế liệu và chất thải của ngành dầu khí;
- n. Thu gom rác thải không độc hại; Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại;
- o. Thu gom rác thải độc hại; Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại;
- p. Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
- q. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên;
- r. Gia công cơ khí; Xử lý và tráng phủ kim loại;
- s. Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn;
- t. Cung ứng lao động tạm thời;
- u. Cung ứng và quản lý nguồn lao động.

- v. Tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp các giải pháp kỹ thuật, chế tạo, lắp đặt vận hành hệ thống thiết bị xử lý môi trường (nước cấp, nước thải, khí thải, chất thải rắn);
- w. Tư vấn về bảo vệ môi trường;
- x. Tư vấn, lập hồ sơ xin cấp giấy phép về bảo vệ môi trường;
- y. Đánh giá tác động môi trường, báo cáo về môi trường;
- z. Tư vấn xin cấp phép khai thác nước (nước mặt, nước biển, nước ngầm);
- aa. Tư vấn lập báo cáo về an toàn hóa chất;
- bb. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

4.1.2 Lĩnh vực kinh doanh:

- a. Kinh doanh các hoá chất (trừ loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, nguyên vật liệu và các thiết bị phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác, vận chuyển, tồn chứa, chế biến dầu khí và các ngành kinh tế;
- b. Kinh doanh phụ gia cho dung dịch khoan;
- c. Xuất nhập khẩu hoá chất (trừ loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, thiết bị, nguyên liệu, vật tư phục vụ cho ngành công nghiệp dầu khí, phục vụ xử lý, chống ô nhiễm môi trường và các ngành công nghiệp khác;
- d. Kinh doanh vật liệu phục vụ các ngành công nghiệp;
- e. Kinh doanh vật liệu xây dựng phục vụ dầu khí và các ngành kinh tế;
- f. Kinh doanh khí đốt và các sản phẩm từ khí đốt, nhiên liệu sinh học;
- g. Bán buôn hóa chất công nghiệp;
- h. Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt nhựa Polypropylen và các sản phẩm có liên quan;
- i. Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan: Dầu nhờn;
- j. Bán buôn nhựa đường và các loại nguyên liệu hóa chất phụ gia sản xuất nhựa đường; Bán buôn phôi sắt; Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn nguyên liệu bông xơ, thuốc nhuộm, nguyên phụ liệu, bao bì cho ngành dệt may;
- k. Bán buôn ga công nghiệp: ô xy, hydro, ni tơ,...
- l. Khai thác mỏ và sản xuất, mua bán khoáng sản trong và ngoài nước (trừ loại Nhà nước cấm), kinh doanh thiết bị, máy móc phục vụ cho ngành khai thác khoáng sản và các ngành công nghiệp khác;
- m. Lập đề án tìm kiếm, thăm dò khoáng sản; Thi công tìm kiếm, thăm dò khoáng sản;
- n. Kinh doanh dịch vụ kho bãi và vận chuyển (logistics);
- o. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- p. Xây dựng và kinh doanh cao ốc;

th

- q. Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- r. Kinh doanh các loại phân bón sản xuất trong và ngoài nước;
- s. Đại lý phân phối và kinh doanh các sản phẩm hàng tiêu dùng, đồ điện gia dụng, hàng hoá vật tư thiết bị, điện máy, điện tử;
- t. Đại lý bảo hiểm về lĩnh vực bảo hiểm xe, máy móc, con người;
- u. Xuất nhập khẩu các mặt hàng Tổng công ty kinh doanh.
- v. Mua bán trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy;
- w. Mua bán trang phục, dụng cụ bảo hộ lao động;
- x. Mua bán thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp và dân dụng;
- y. Mua bán thiết bị và dụng cụ đo lường.
- z. Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép.

4.1.3 Lĩnh vực sản xuất:

- a. Sản xuất các loại hoá chất (trừ các loại Nhà nước cấm), hoá phẩm, nguyên liệu và các thiết bị phục vụ cho nghiên cứu chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ hoàn thiện và sửa chữa giếng khoan dầu khí, xử lý vùng cận đáy giếng, tăng cường thu hồi dầu, thăm dò, khai thác, vận chuyển, chế biến dầu khí và các ngành công nghiệp khác;
- b. Sản xuất ga công nghiệp: ô xy, hydro, ni tơ,...

4.2 Mục tiêu hoạt động của PVChem

- a. Huy động và sử dụng vốn một cách hiệu quả trong việc phát triển các ngành nghề sản xuất kinh doanh đã đăng ký;
- b. Không ngừng nâng cao lợi ích của cổ đông, thu lợi nhuận tối đa, tăng cổ tức cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp cho ngân sách Nhà nước và phát triển PVChem;
- c. Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

- 5.1 PVChem được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của PVChem.
- 5.2 PVChem có thể tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



CHƯƠNG 4: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông

6.1 Vốn điều lệ của PVChem là 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng).

Tổng số vốn điều lệ của PVChem được chia thành 50.000.000 (Năm mươi triệu) cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

6.2 PVChem có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

6.3 Các cổ phần của PVChem vào ngày thông qua Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 11 và Điều 12 của Điều lệ này.

6.4 PVChem có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

6.5 Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong PVChem, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị PVChem quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác.

6.6 PVChem có thể mua cổ phần do chính PVChem đã phát hành theo những cách thức theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6.7 PVChem có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

7.1 Cổ đông của PVChem được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

7.2 Cổ phiếu là chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn của PVChem. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

7.3 Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của PVChem hoặc trong thời hạn hai (02) tháng (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại Phương án phát hành cổ phiếu của PVChem (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho PVChem chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

7.4 Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được PVChem cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của PVChem được phát hành có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật và dấu của PVChem.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

9.1 Tất cả các cổ phần đều được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu PVChem được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán. Việc chuyển nhượng cổ phiếu của PVChem theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

9.2 Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG 5: CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của PVChem bao gồm:

- a. Đại hội đồng cổ đông;
- b. Hội đồng quản trị, Ủy Ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
- c. Tổng Giám đốc.

CHƯƠNG 6: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 11. Quyền của cổ đông

11.1 Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ PVChem, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một (01) phiếu biểu quyết;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong PVChem;



- d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120, Khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
 - e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của chính cổ đông đó;
 - f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ PVChem, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - g. Trường hợp PVChem giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại PVChem;
 - h. Yêu cầu PVChem mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
 - i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp PVChem có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
 - j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do PVChem công bố theo quy định của pháp luật;
 - k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - l. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
- 11.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền sau đây:
- a. Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVChem;
 - b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 3, Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
 - c. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến PVChem chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
 - d. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
- 11.3 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

Ư2

- a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho PVChem và các cổ đông có quyền dự họp biết chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội;
- b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có nghĩa vụ sau:

- 12.1 Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
- 12.2 Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi PVChem dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được PVChem hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong PVChem phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của PVChem trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
- 12.3 Tuân thủ Điều lệ PVChem và Quy chế quản lý nội bộ của PVChem.
- 12.4 Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- 12.5 Bảo mật các thông tin được PVChem cung cấp theo quy định tại Điều lệ PVChem và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được PVChem cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
- 12.6 Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi Phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.
- 12.7 Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh PVChem dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - a. Vi phạm pháp luật;
 - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với PVChem.

12.8 Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông

13.1 Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của PVChem. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi Chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

13.2 Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, đặc biệt thông qua Báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của PVChem có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, PVChem phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của PVChem dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của PVChem.

13.3 Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVChem;
- b. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng Thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

13.4 Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

- a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số Thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm b, Khoản 13.3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c Khoản 13.3 Điều này;
- b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a, Khoản này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Điểm c, Khoản 13.3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện PVChem triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được PVChem hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

- c. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

14.1 Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thông qua định hướng, chiến lược phát triển dài hạn của PVChem;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- c. Quyết định số lượng Thành viên của Hội đồng quản trị;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính kỳ gần nhất của PVChem;
- f. Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ PVChem;
- g. Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;
- h. Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- i. Xem xét, xử lý vi phạm của Thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho PVChem và các cổ đông của PVChem;
- j. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý của PVChem theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp;
- k. Quyết định tổ chức lại, giải thể PVChem;
- l. Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;
- m. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
- n. Quyết định công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của PVChem; bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- o. Chấp thuận việc PVChem ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên của PVChem được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;



- p. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ này.

14.2 Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua:

- a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của PVChem;
- b. Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- d. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- e. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

14.3 Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau:

- a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 14.1 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
- b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh trên Sở Giao dịch Chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật;

14.4 Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 15. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

- 15.1 Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Khoản 15.3, Điều 144 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền của mỗi người đại diện.
- 15.2 Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 15.1, Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm

u

văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với PVChem).

15.3 Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều Khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp PVChem nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 16. Thay đổi các quyền

16.1 Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó dự họp trở lên tán thành hoặc được các cổ đông đại diện từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

16.2 Việc tổ chức một cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu tại Khoản 16.1 Điều này chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

16.3 Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 18, 19 và Điều 20 của Điều lệ này.

16.4 Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến chia sẻ lợi nhuận hoặc tài sản của PVChem sẽ không bị thay đổi khi PVChem phát hành thêm các cổ phần cùng loại.



Điều 17. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

17.1 Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông theo các trường hợp quy định tại Khoản 13.3, Điều 13 Điều lệ này.

17.2 Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những công việc sau đây:

- a. Chuẩn bị Danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. PVChem phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội;
- c. Chuẩn bị tài liệu cho Đại hội;
- d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến cuộc họp;
- e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;
- f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g. Các công việc khác phục vụ Đại hội.

17.3 Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của PVChem. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu Thành viên Hội đồng quản trị;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

17.4 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến PVChem chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý cá nhân đối với cổ đông là

cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng từng loại cổ phần của cổ đông và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.

17.5 Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 17.4 Điều này trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 17.4 Điều này;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ năm phần trăm (05%) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ này;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

17.6 Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại Khoản 17.4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 17.5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

18.1 Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.

18.2 Trường hợp cuộc họp thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 18.1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

18.3 Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 18.2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

18.4 Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Khoản 17.3, Điều 17 Điều lệ này.

Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

19.1 Trước khi khai mạc cuộc họp, PVChem phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

- a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, PVChem cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một Phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ

th

đồng đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung trong chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

- b. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

19.2 Việc bầu Chủ tọa, thư ký và Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho Thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các Thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- b. Trừ trường hợp quy định tại Điểm a Khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.
- c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

19.3 Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

19.4 Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

19.5 Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không

tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

- 19.6 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
- 19.7 Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- 19.8 Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - Trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật.
- 19.9 Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 19.8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
- 19.10 Trường hợp PVChem áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, PVChem có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 20. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

- 20.1 Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của PVChem;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của PVChem;
- e. Tổ chức lại, giải thể PVChem;
- 20.2 Các nghị quyết về các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.1 Điều này và các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
- 20.3 Việc biểu quyết bầu Thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ PVChem. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử.
- 20.4 Những nội dung thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại Khoản 2, Điều 147 Luật Doanh nghiệp và tại Khoản 20.1 và Khoản 20.2 Điều này có thể được thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều 21 của Điều lệ này.
- 20.5 Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

- 21.1 Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVChem.
- 21.2 Hội đồng quản trị phải chuẩn bị Phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Khoản 17.3 Điều 17 Điều lệ này.

21.3 Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của PVChem;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- f. Thời hạn phải gửi về PVChem Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị PVChem.

21.4 Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến PVChem bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về PVChem phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.
- b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về PVChem qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.
- c. Các Phiếu lấy ý kiến gửi về PVChem sau thời hạn đã xác định tại nội dung Phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử đều không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

21.5 Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PVChem. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của PVChem;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c. Số cổ đông với tổng số Phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số Phiếu biểu quyết hợp lệ và số Phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi Phiếu biểu quyết kèm theo Phụ lục Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số Phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị PVChem, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các Thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

- 21.6 Trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu, biên bản kiểm phiếu và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đến các cổ đông được thực hiện thông qua việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVChem.
- 21.7 Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVChem.
- 21.8 Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

- 22.1 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:
- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - Họ, tên Chủ tọa và Thư ký;
 - Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
 - Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, Phụ lục Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
 - Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

u

- i. Họ tên và chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.
- 22.2 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
- 22.3 Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
- 22.4 Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp. Việc gửi nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông cho các cổ đông được thực hiện thông qua việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVChem.
- 22.5 Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục Danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của PVChem.

Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 11.2, Điều 11 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- 24.1 Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại Khoản 20.5, Điều 20 của Điều lệ này.
- 24.2 Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ PVChem.

CHƯƠNG 7: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24. Ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị

- 24.1 Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên Hội đồng quản trị, PVChem phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của PVChem để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVChem nếu được bầu

làm Thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý (bao gồm cả chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác);
- e. Các lợi ích có liên quan tới PVChem và các bên có liên quan của PVChem;
- f. Các thông tin khác (nếu có).

PVChem có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới PVChem của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

- 24.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) đến dưới mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một (01) ứng cử viên; từ mười lăm phần trăm (15%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên; từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.
- 24.3 Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về Quản trị PVChem và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
- 24.4 Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị

- 25.1 Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.
- 25.2 Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
- 25.3 Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị của PVChem đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật khác có

liên quan áp dụng đối với công ty niêm yết. PVChem hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của PVChem để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

25.4 Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau:

- a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ. Trong trường hợp này, thành viên Hội đồng quản trị có quyết định nghỉ hưu đương nhiên miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị.

25.5 Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau:

- a. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b. Cố ý cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho PVChem với tư cách là ứng cử viên Hội đồng quản trị.

25.6 Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại Khoản 25.4, 25.5 Điều này.

25.7 Trong khoảng thời gian giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị có quyền thông qua nghị quyết về việc chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Thành viên Hội đồng quản trị thuộc các trường hợp quy định tại Điểm a, b Khoản 25.4 và Khoản 25.5 Điều này.

25.8 Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chính thức đối với Thành viên Hội đồng quản trị tại kỳ họp gần nhất. Trường hợp được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thời điểm miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Thành viên Hội đồng quản trị được tính từ thời điểm Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết chấm dứt tư cách thành viên của Thành viên Hội đồng quản trị đó. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông không thông qua, thành viên Hội đồng quản trị đó tiếp tục có tư cách thành viên Hội đồng quản trị kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông quyết nghị. Thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 25.7 Điều này có nghĩa vụ chấp hành nghị quyết của Hội đồng quản trị cho đến khi có nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

25.9 Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

25.10 Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của PVChem.

Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

26.1 Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý PVChem, có toàn quyền nhân danh PVChem để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của PVChem, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

26.2 Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ này, các Quy chế nội bộ của PVChem và Đại hội đồng cổ đông quy định. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ cụ thể sau:

- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của PVChem sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của PVChem;
- e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
- g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của PVChem, trừ các hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm e, o và Điểm p, Khoản 14.1, Điều 14 của Điều lệ này.
- i. Quyết định cơ cấu tổ chức của PVChem;
- j. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể PVChem; yêu cầu phá sản PVChem;
- k. Quyết định thành lập, cơ cấu tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, bán phần vốn góp, mua cổ phần, bán cổ phần tại doanh nghiệp khác;
- l. Quyết định việc tiếp nhận các doanh nghiệp tự nguyện tham gia liên kết với PVChem;
- m. Ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của PVChem. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về Quản trị PVChem sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc ban hành một số Quy chế quản lý trong trường hợp cần thiết để điều hành hoạt động của PVChem;
- n. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký/chấm dứt hợp đồng lao động, khen thưởng, kỷ luật Tổng Giám đốc, Người điều hành khác và quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và các lợi

th

ích khác của họ. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của PVChem;

- o. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật các chức danh thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do PVChem nắm một trăm phần trăm (100%) vốn điều lệ theo đề nghị của Tổng Giám đốc PVChem;
 - p. Cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi Người đại diện theo ủy quyền của PVChem tại các doanh nghiệp thành viên và thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của chủ sở hữu cổ phần, vốn góp ở các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của PVChem theo Điều lệ này và các quy định của pháp luật;
 - q. Giải quyết các khiếu nại của PVChem đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của PVChem để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành đó;
 - r. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
 - s. Trình Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của PVChem lên Đại hội đồng cổ đông;
 - t. Kiến nghị việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
 - u. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - v. Phê duyệt quỹ lương kế hoạch/thực hiện hàng năm của PVChem;
 - w. Phê duyệt Kế hoạch định biên lao động; hạn mức vay vốn lưu động hàng năm của PVChem;
 - x. Quyết định việc định giá các tài sản góp vào PVChem không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của PVChem, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
 - y. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.
- 26.3 Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- 26.4 Trừ khi luật pháp và Điều lệ này quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và Người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho PVChem.



Điều 27. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Thành viên Hội đồng quản trị

- 27.1 PVChem có quyền trả tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
- 27.2 Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác. Hội đồng quản trị dự tính mức tiền lương, thù lao, phụ cấp cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức tiền lương, thù lao, phụ cấp và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
- 27.3 Tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của PVChem theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của PVChem và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- 27.4 Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc Thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một Thành viên Hội đồng quản trị có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
- 27.5 Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
- 27.6 Thành viên Hội đồng quản trị có thể được PVChem mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ này.

Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- 28.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
- 28.2 Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc của PVChem.
- 28.3 Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau:
- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; có quyền đình chỉ các quyết định của Tổng Giám đốc trái với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - f. Thay mặt Hội đồng quản trị ký nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho các thành viên khác của Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - g. Thay mặt Hội đồng quản trị ký quyết định nghỉ hưu theo chế độ của các Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị nghỉ hưu theo chế độ, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc sẽ thay mặt Hội đồng quản trị ký quyết định này.
 - h. Quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
- 28.4 Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được đơn từ chức hoặc từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
- 28.5 Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

- 29.1 Cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị được tổ chức trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do Thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một Thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các Thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- 29.2 Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường.
- 29.3 Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có đề nghị của một trong số các trường hợp sau:
- a. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) Người điều hành khác;
 - c. Ít nhất hai (02) Thành viên Hội đồng quản trị;

- 29.4 Đề nghị quy định tại Khoản 29.3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- 29.5 Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 29.3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với PVChem; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- 29.6 Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định, kèm theo những tài liệu sử dụng tại cuộc họp và Phiếu biểu quyết của Thành viên.
- Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng Thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại PVChem.
- 29.7 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số Thành viên trở lên dự họp. Trường hợp không có đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số Thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
- 29.8 Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong các trường hợp sau:
- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Khoản 29.10 Điều này;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.
- 29.9 Trường hợp gửi Phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
- 29.10 Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
- 29.11 Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số Thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số Phiếu tán thành và phản đối ngang

bằng nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- 29.12 Ngoài các cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể tổ chức lấy ý kiến các Thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định hoặc các nội dung khác thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị. Nghị quyết, quyết định hoặc các văn bản khác theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số Thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Trường hợp số Phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nghị quyết, quyết định và các văn bản này có hiệu lực và giá trị như được thông qua tại cuộc họp.
- 29.13 Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Biên bản phải có chữ ký của Chủ tọa và người ghi biên bản.
- 29.14 Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người điều hành khác trong PVChem, Người điều hành trong các công ty con do PVChem nắm một trăm phần trăm (100%) vốn điều lệ, Người đại diện phần vốn góp của PVChem tại các doanh nghiệp khác cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động của đơn vị theo Quy chế thông tin do Hội đồng quản trị quy định hoặc theo nghị quyết của Hội đồng quản trị. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 30. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- 30.1 Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của các tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của các tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

th

30.2 Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị PVChem.

Điều 31. Người phụ trách quản trị và Thư ký PVChem

31.1 Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị PVChem để hỗ trợ công tác quản trị tại PVChem. Người phụ trách quản trị PVChem có thể kiêm nhiệm làm Thư ký PVChem theo quy định tại Khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

31.2 Người phụ trách quản trị PVChem không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của PVChem.

31.3 Người phụ trách quản trị PVChem có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;
- b. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- c. Tham dự các cuộc họp;
- d. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho Thành viên của Hội đồng quản trị;
- f. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của PVChem;
- g. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này;
- i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và các Quy chế, Quy định nội bộ của PVChem.

31.4 Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký PVChem. Thư ký PVChem có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị PVChem;
- d. Hỗ trợ PVChem trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

- e. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật, Điều lệ này và các Quy chế, Quy định nội bộ của PVChem.
 - f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.
- 31.5 Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Người phụ trách quản trị PVChem, Thư ký PVChem khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

CHƯƠNG 8: TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 32. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của PVChem phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của PVChem. PVChem có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị.

Điều 33. Người điều hành PVChem

- 33.1 Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, PVChem được tuyển dụng Người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và Quy chế quản lý của PVChem do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành phải có trách nhiệm hỗ trợ PVChem đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
- 33.2 Mức tiền lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 34. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

- 34.1 Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) Thành viên Hội đồng quản trị hoặc một (01) người khác làm Tổng Giám đốc.
- 34.2 Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của PVChem; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
- 34.3 Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc không phải là những người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và các Quy chế, Quy định nội bộ của PVChem.
- 34.4 Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ:
- a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của PVChem mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án đầu tư của PVChem;
 - d. Kiến nghị phương án về cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của PVChem;
 - e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý khác trong PVChem, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - f. Kiến nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng PVChem;
 - g. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong PVChem, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
 - h. Tuyển dụng lao động theo Kế hoạch định biên lao động được Hội đồng quản trị phê duyệt; sắp xếp, điều động, luân chuyển, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với các quy định của PVChem và pháp luật có liên quan.
 - i. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
 - j. Tổ chức xây dựng và trình Hội đồng quản trị: chiến lược phát triển của PVChem; quy hoạch phát triển các dự án thuộc các ngành nghề do PVChem kinh doanh; kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm của PVChem; các phương án huy động và sử dụng vốn; chuẩn bị các dự án đầu tư; phân bổ các nguồn lực; phương án cơ cấu tổ chức, quản lý; Điều lệ, sửa đổi Điều lệ PVChem; các Quy chế quản lý nội bộ của PVChem; quỹ lương kế hoạch/thực hiện hàng năm của PVChem; Báo cáo tài chính của PVChem và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông;
 - k. Ban hành các Quy định nội bộ, Quy trình, Hướng dẫn, của PVChem;
 - l. Ký kết các hợp đồng thương mại, dân sự trong phạm vi thẩm quyền. Đối với các hợp đồng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, Tổng Giám đốc chỉ được ký kết sau khi có nghị quyết hoặc quyết định phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị;
 - m. Kiến nghị Hội đồng quản trị quyết định cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện phần vốn của PVChem tại doanh nghiệp khác;
 - n. Được áp dụng các biện pháp cần thiết, vượt thẩm quyền trong trường hợp khẩn cấp, và phải báo cáo ngay với Hội đồng quản trị và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan;
 - o. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, của Điều lệ này và theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- 34.5 Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.



- 34.6 Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số Thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế, đảm bảo tuân thủ các quy trình/quy định liên quan.

CHƯƠNG 9: ỦY BAN KIỂM TOÁN

Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán

- 35.1 Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là Người điều hành PVChem.
- 35.2 Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

Điều 36. Thành phần Ủy ban Kiểm toán

- 36.1 Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
- 36.2 Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của PVChem và không thuộc các trường hợp sau:
- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của PVChem;
 - b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- 36.3 Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của PVChem.

Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

- 37.1 Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị.
- 37.2 Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và các quyền, nghĩa vụ sau:
- a. Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của PVChem;
 - b. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
 - c. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
 - d. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của PVChem;

- e. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
- f. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp PVChem có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
- g. Giám sát nhằm bảo đảm PVChem tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của PVChem;
- h. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của PVChem, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;
- i. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;
- j. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
- k. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của PVChem;
- l. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;
- m. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.

Điều 38. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

- 38.1 Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
- 38.2 Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

26

Điều 39. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

39.1 Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

39.2 Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

- a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;
- b. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;
- c. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của PVChem;
- d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa PVChem, công ty con, công ty khác do PVChem nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của PVChem và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa PVChem với công ty trong đó Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của PVChem là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của PVChem;
- f. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác của PVChem;
- g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông;

CHƯƠNG 10: TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 40. Trách nhiệm cần trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của PVChem.

Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

41.1 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

- 41.2 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác và những người có liên quan của các đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của PVChem.
- 41.3 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch của họ hoặc những người có liên quan của họ với PVChem, công ty con, công ty khác do PVChem nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, PVChem phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
- 41.4 Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với hợp đồng, giao dịch mang lại lợi ích cho chính Thành viên đó hoặc người có liên quan của họ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
- 41.5 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
- 41.6 Hợp đồng, giao dịch giữa PVChem với một hoặc nhiều Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng nêu trên không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:
- Đối với hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của PVChem, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như các mối quan hệ và lợi ích của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những Thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;
 - Đối với những hợp đồng có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất PVChem, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 42. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

- 42.1 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
- 42.2 PVChem bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do PVChem là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành

khác, nhân viên hoặc là đại diện được PVChem ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của PVChem, với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của PVChem trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

- 42.3 Những chi phí bồi thường bao gồm: chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả chi phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. PVChem có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG 11: QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ PVCHEM

Điều 43. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

- 43.1 Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

- a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ PVChem, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của PVChem.

- 43.2 Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

- 43.3 Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của PVChem, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của PVChem vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

- 43.4 PVChem phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các Quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

- 43.5 Điều lệ này được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem.

CHƯƠNG 12: CÔNG NHÂN VIÊN, CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI KHÁC

Điều 44. Công nhân viên, công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác

- 44.1 Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và Người điều hành khác.
- 44.2 Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của PVChem với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các Quy chế của PVChem và quy định pháp luật hiện hành.
- 44.3 Tổ chức Đảng Cộng sản tại PVChem hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật của nước CHXHCN VN và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.
- 44.4 Tổ chức Công đoàn, các tổ chức chính trị - xã hội khác tại PVChem hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức đó.
- 44.5 PVChem tôn trọng và tạo điều kiện cho các tổ chức trên hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, Điều lệ của mình.

CHƯƠNG 13: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 45. Phân phối lợi nhuận

- 45.1 Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của PVChem.
- 45.2 PVChem không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
- 45.3 Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
- 45.4 Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, PVChem phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp PVChem đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, PVChem không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền PVChem đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
- 45.5 Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán

khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

- 45.6 Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG 14: TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 46. Tài khoản ngân hàng

- 46.1 PVChem mở tài khoản tại ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
- 46.2 Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, PVChem có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài phù hợp với các quy định của pháp luật.
- 46.3 PVChem tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà PVChem mở tài khoản.

Điều 47. Năm tài chính

Năm tài chính của PVChem bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 năm đó.

Điều 48. Chế độ kế toán

- 48.1 Chế độ kế toán PVChem sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
- 48.2 PVChem lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của PVChem.
- 48.3 PVChem sử dụng đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam. Trường hợp PVChem có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

CHƯƠNG 15: BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 49. Báo cáo chính năm, bán niên và Quý

- 49.1 PVChem phải lập bản Báo cáo tài chính năm và Báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. PVChem công bố Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán. 

- 49.2 Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định của pháp luật. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của PVChem.
- 49.3 PVChem phải lập và công bố Báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và Báo cáo tài chính Quý theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán và nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 49.4 Các Báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), Báo cáo tài chính bán niên được soát xét và Báo cáo tài chính Quý của PVChem được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem.
- 49.5 Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản Báo cáo tài chính năm được kiểm toán, Báo cáo bán niên được soát xét và Báo cáo tài chính Quý trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của PVChem và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

Điều 50. Báo cáo thường niên

PVChem phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG 16: KIỂM TOÁN PVCHEM

Điều 51. Kiểm toán

- 51.1 Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của PVChem cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
- 51.2 Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của PVChem.
- 51.3 Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVChem được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVChem.

CHƯƠNG 17: QUAN HỆ GIỮA PVCHEM VỚI CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Điều 52. Quan hệ giữa PVChem với công ty con

- 52.1 Quan hệ giữa PVChem với công ty con là công ty TNHH 1TV (100% vốn PVChem):

PVChem là chủ sở hữu đối với công ty con là công ty TNHH 1TV do PVChem thành lập. PVChem thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với công ty TNHH 1TV theo quy định tại Điều 76, Điều 77 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và các quy định của pháp luật liên quan.



Trong phạm vi quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị có quyền:

- a. Quyết định thành lập công ty con TNHH 1TV; phê duyệt Điều lệ công ty con TNHH 1TV và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch/Giám đốc công ty của công ty con TNHH 1TV theo đề nghị của Tổng Giám đốc;
- b. Ban hành Quy chế quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc liên quan đến việc thực hiện quyền của chủ sở hữu tại công ty con TNHH 1TV;

Căn cứ vào sự phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc trong phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ này, Tổng Giám đốc ký ban hành các Quy định hoặc văn bản với tư cách là đại diện của chủ sở hữu tại công ty con TNHH 1TV.

52.2 Quan hệ giữa PVChem với công ty con có vốn góp chi phối của PVChem (công ty cổ phần, công ty TNHH 2 TV trở lên):

- a. PVChem thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cổ đông chi phối tại công ty con bị chi phối theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty con bị chi phối;
- b. PVChem trực tiếp quản lý vốn góp chi phối ở công ty con bị chi phối thông qua Người đại diện phần vốn góp của PVChem;
- c. Trong phạm vi quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị có quyền phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người đại diện phần vốn góp của PVChem tại công ty con bị chi phối;
- d. Căn cứ vào sự phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc trong phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ này, Tổng Giám đốc ký ban hành các Quy định hoặc văn bản liên quan đến Người đại diện phần vốn góp của PVChem tại các công ty con bị chi phối.

52.3 Hợp đồng, giao dịch và quan hệ khác giữa PVChem với công ty con đều phải được thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng theo điều kiện áp dụng đối với các chủ thể pháp lý độc lập. Các mối quan hệ cụ thể giữa PVChem với công ty con và ngược lại sẽ được thể hiện trong các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với từng đơn vị và được Hội đồng quản trị phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

52.4 Tên gọi của các công ty con của PVChem phải phù hợp với tên gọi của PVChem, thể hiện được thương hiệu của PVChem theo quy định thống nhất của PVChem, mang đặc trưng ngành nghề và văn hoá PVChem. Thương hiệu của PVChem có thể được định giá thành tiền để chuyển thành vốn góp của PVChem vào vốn điều lệ của các đơn vị thành viên.

52.5 Các quyền và nghĩa vụ cụ thể khác của PVChem đối với các công ty con được quy định tại Điều lệ này và Điều lệ của các công ty đó.

52.6 Các công ty con hạch toán, báo cáo, quản lý theo Điều lệ và các Quy chế, Quy định của công ty và PVChem.

Điều 53. Quan hệ giữa PVChem với công ty liên kết

53.1 PVChem thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đối với công ty liên kết, tự nguyện tham gia liên kết theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của các công ty đó. Quan hệ của PVChem với công ty liên kết thông qua các hợp đồng thỏa thuận về thương hiệu, thị trường, công nghệ, nghiên cứu, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực và các thỏa thuận khác.

53.2 Công ty tự nguyện liên kết chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ với PVChem và các đơn vị thành viên khác theo thỏa thuận liên kết giữa công ty đó với PVChem.

Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện phần vốn tại công ty con, công ty liên kết

54.1 Người đại diện phần vốn của PVChem tại công ty con, công ty liên kết là người do PVChem cử làm đại diện phần vốn của PVChem tại công ty con, công ty liên kết. Người đại diện phần vốn của PVChem tại công ty con, công ty liên kết có quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong công ty con, công ty liên kết;
- b. Tham gia ứng cử hoặc đề cử người đại diện của PVChem vào bộ máy quản lý điều hành của công ty con, công ty liên kết theo quy định của Điều lệ, Quy chế của công ty con, công ty liên kết;
- c. Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc PVChem về tình hình thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh, kết quả hoạt động của công ty con, công ty liên kết và hiệu quả sử dụng phần vốn góp của PVChem;
- d. Xin ý kiến Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc PVChem thông qua trước khi tham gia biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên của công ty con, công ty liên kết theo quy định của PVChem; Người đại diện phần vốn có trách nhiệm biểu quyết theo đúng chỉ đạo của PVChem.
- e. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc PVChem về hiệu quả sử dụng vốn góp của PVChem tại các công ty con, công ty liên kết mà mình được cử làm đại diện;
- f. Tiền lương, phụ cấp, thưởng và quyền lợi của Người đại diện phần vốn góp của PVChem tại doanh nghiệp khác do PVChem chi trả hoặc doanh nghiệp đó chi trả theo quy định trong Điều lệ doanh nghiệp;
- g. Người đại diện phần vốn của PVChem tại doanh nghiệp khác không được cùng lúc hưởng tiền lương ở cả hai nơi (ngoại trừ phụ cấp kiêm nhiệm và tiền thưởng – nếu có).

54.2 Hội đồng quản trị PVChem ban hành Quy chế phân cấp cho Người đại diện phần vốn của PVChem tại các công ty con, công ty liên kết.



CHƯƠNG 18: DẤU CỦA PVChem

Điều 55. Con dấu

- 55.1 Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
- 55.2 Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của PVChem, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của PVChem (nếu có).
- 55.3 Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG 19: GIẢI THỂ PVChem

Điều 56. Giải thể PVChem

- 56.1 PVChem có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
- Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý Thuế có quy định khác;
 - Các trường hợp khác do pháp luật quy định.
- 56.2 Việc giải thể PVChem trước thời hạn do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 57. Thanh lý

- 57.1 Sau khi có quyết định giải thể PVChem, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên PVChem hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được PVChem ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của PVChem.
- 57.2 Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt PVChem trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý PVChem trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
- 57.3 Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:
- Các chi phí thanh lý;
 - Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
 - Nợ thuế;
 - Các khoản nợ khác của PVChem;



- e. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây sẽ được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

CHƯƠNG 20: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ

58.1 Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của PVChem, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác, Điều lệ này hoặc thỏa thuận giữa:

- a. Cổ đông với PVChem;
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hay Người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu PVN chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

58.2 Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

58.3 Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

CHƯƠNG 21: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 59. Điều lệ PVChem

59.1 Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

59.2 Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của PVChem chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những Điều Khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của PVChem.

CHƯƠNG 22: NGÀY HIỆU LỰC

Điều 60. Ngày hiệu lực

- 60.1 Bản Điều lệ này gồm 22 Chương 60 Điều, được Đại hội đồng cổ đông PVChem nhất trí thông qua ngày tháng 6 năm 2021 tại Thành phố Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
- 60.2 Điều lệ được lập thành 06 bản, có giá trị như nhau và được lưu giữ tại trụ sở chính của PVChem.
- 60.3 Điều lệ này là duy nhất và chính thức của PVChem.
- 60.4 Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ PVChem phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc mới có giá trị. 

Số: /TTr-PVChem

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc: Sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị của
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP);

Căn cứ Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 (Thông tư số 116/2020/TT-BTC);

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP (PVChem) ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ban hành ngày 08/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) PVChem;

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-PVChem ngày 12/5/2021 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị PVChem.

Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị PVChem theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị PVChem như tài liệu đính kèm.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT, TCNL.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trương Đại Nghĩa

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ- CTCP
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-PVChem ngày tháng năm 2021
của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP)

Hà Nội, tháng 6 năm 2021

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	1
Điều 2. Giải thích thuật ngữ	1
CHƯƠNG 2: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	1
Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ	1
Điều 4. Thẩm quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ	1
Điều 5. Lập Danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ, thông báo về việc chốt Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ.....	2
Điều 6. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ, chương trình, nội dung ĐHĐCĐ	3
Điều 7. Đăng ký tham dự ĐHĐCĐ, ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ	4
Điều 8. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ	4
Điều 9. Cách thức bỏ phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ.....	4
Điều 10. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ.....	5
Điều 11. Cách thức kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ	6
Điều 12. Cách thức phản đối nghị quyết của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp	6
Điều 13. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ	7
Điều 14. Công bố nghị quyết của ĐHĐCĐ	8
Điều 15. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ	8
Điều 16. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến, hội nghị trực tiếp kết hợp hội nghị trực tuyến.....	8
CHƯƠNG 3: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	8
Điều 17. Vai trò, quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT.....	8
Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT	9
Điều 19. Nhiệm kỳ, số lượng Thành viên HĐQT, tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HĐQT.....	9
Điều 20. Trình tự đề cử, ứng cử và cách thức bầu Thành viên HĐQT	11
Điều 21. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung Thành viên HĐQT	12
Điều 22. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT	14
Điều 23. Cách thức giới thiệu ứng cử viên Thành viên HĐQT	14
Điều 24. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT	14
Điều 25. Thủ lao và các lợi ích khác của Thành viên HĐQT	14
Điều 26. Chế độ làm việc của HĐQT	15
Điều 27. Thông báo họp HĐQT	15
Điều 28. Điều kiện tổ chức họp, cách thức biểu quyết tại cuộc họp HĐQT.....	15
Điều 29. Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT	16

Handwritten signature

Điều 30. Lập Biên bản họp HĐQT	16
Điều 31. Thông qua nghị quyết/quyết định của HĐQT bằng việc lấy ý kiến bằng văn bản.....	17
Điều 32. Thông báo nghị quyết, quyết định của HĐQT.....	18
Điều 33. Các tiểu ban của HĐQT.....	18
CHƯƠNG 4: ỦY BAN KIỂM TOÁN, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ PVCHEM.....	18
Điều 34. Ủy ban kiểm toán.....	18
Điều 35. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị PVChem	19
CHƯƠNG 5: TỔNG GIÁM ĐỐC.....	21
Điều 36. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng giám đốc.....	21
Điều 37. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc.....	22
Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc.....	22
Điều 39. Thông báo về bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc	23
Điều 40. Thù lao và các lợi ích khác của Tổng giám đốc.....	24
CHƯƠNG 6: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC.....	24
Điều 41. Mối quan hệ công tác giữa HĐQT và Tổng giám đốc	24
Điều 42. Báo cáo của Tổng giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao	25
Điều 43. Việc tiếp cận và cung cấp thông tin	26
CHƯƠNG 7: CƠ CHẾ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT	26
Điều 44. Cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật.....	26
CHƯƠNG 8: TỔ CHỨC THỰC HIỆN	26
Điều 45. Sửa đổi, bổ sung Quy chế.....	26
Điều 46. Điều khoản thi hành.....	27

Vz

CHƯƠNG 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 1.1 Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị PVChem quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HDQT), Tổng giám đốc; trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HDQT, Tổng giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ PVChem và các quy định hiện hành khác của pháp luật.
- 1.2 Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên HDQT, Tổng giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

- 2.1 Trừ khi được định nghĩa khác, các thuật ngữ áp dụng trong Quy chế này cũng có nghĩa như trong Điều lệ PVChem, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan khác.
- 2.2 Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số Điều Khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

CHƯƠNG 2: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của PVChem, có vai trò, quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 14 Điều lệ PVChem.

Điều 4. Thẩm quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ

- 4.1 Thẩm quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ.
 - 4.1.1 HDQT triệu tập ĐHĐCĐ thường niên hoặc bất thường.
 - 4.1.2 HDQT phải triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:
 - a. HDQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của PVChem;
 - b. Số Thành viên HDQT còn lại ít hơn số lượng Thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
 - c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ PVChem; yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ PVChem.

4.1.3 Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường:

- a. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT còn lại như quy định tại điểm b, Khoản 4.1.2 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c Khoản 4.1.2;
- b. Trường hợp HĐQT không triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm a, Khoản này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại điểm c, Khoản 4.1.2 Điều này có quyền yêu cầu đại diện PVChem triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được PVChem hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

4.2 Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có nhiệm vụ sau:

- a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội;
- c. Chuẩn bị tài liệu cho Đại hội;
- d. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến cuộc họp;
- e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;
- f. Thông báo và gửi thông báo họp ĐHĐCĐ cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g. Các công việc khác phục vụ Đại hội.

Điều 5. Lập Danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ, thông báo về việc chốt Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ

Thông báo về việc chốt Danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ PVChem và các quy định của pháp luật chứng khoán có liên quan. PVChem thực hiện công bố thông tin về việc lập Danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

Điều 6. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ, chương trình, nội dung ĐHĐCĐ

- 6.1 Thông báo họp ĐHĐCĐ phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.
- 6.2 Cách thức, thời hạn gửi thông báo họp ĐHĐCĐ và các nội dung liên quan đến triệu tập họp ĐHĐCĐ:
- 6.2.1 Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của PVChem. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:
- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
 - b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu Thành viên HĐQT;
 - c. Phiếu biểu quyết;
 - d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
- 6.2.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ PVChem có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi cho PVChem ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng từng loại cổ phần của cổ đông và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- 6.2.3 Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 6.2.2 Điều này trong các trường hợp sau:
- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 6.2.2 Điều này;
 - b. Vào thời điểm kiến nghị cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ năm phần trăm (05%) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Khoản 11.2, Điều 11 Điều lệ PVChem;
 - c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ PVChem.

Điều 7. Đăng ký tham dự ĐHĐCĐ, ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ

7.1 PVChem phải xác định ngày chốt danh sách cổ đông để lập danh sách cổ đông có quyền dự họp theo quy định của pháp luật về lưu ký chứng khoán.

7.2 Đăng ký tham dự ĐHĐCĐ

Thông báo họp ĐHĐCĐ quy định tại Điều 6 Quy chế này phải được gửi đến tất cả các cổ đông có quyền dự họp. Nội dung thông báo phải có quy định và hướng dẫn về việc xác nhận đăng ký tham dự trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền, chỉ dẫn địa chỉ, thời gian đăng tải tài liệu họp. Vào ngày họp ĐHĐCĐ, PVChem thực hiện đăng ký tham dự cho các cổ đông đến họp, kiểm tra tư cách cổ đông, cấp phiếu biểu quyết, phiếu bầu (nếu có) và các tài liệu phục vụ Đại hội.

7.3 Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Điều lệ PVChem.

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

8.1 ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.

8.2 Trường hợp cuộc họp thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 8.1 Điều này, thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

8.3 Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 8.2 Điều này, thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 9. Cách thức bỏ phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ

9.1 Phiếu biểu quyết của cổ đông ghi đầy đủ họ và tên cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông; nội dung biểu quyết và các ý kiến biểu quyết gồm: tán thành, không tán thành, không có ý kiến. PVChem có thể làm nhiều tờ Phiếu biểu quyết tương ứng với từng nội dung cần thông qua hoặc làm chung một tờ Phiếu biểu quyết với từng vấn đề biểu quyết riêng và sử dụng biện pháp công nghệ nhằm giúp cho công việc kiểm phiếu nhanh chóng, chính xác.

9.2 Cổ đông thực hiện việc biểu quyết thông qua những vấn đề phân nghị thức của cuộc họp bằng cách giơ tay hoặc giơ Phiếu biểu quyết chung (Phiếu biểu quyết



không ghi nội dung biểu quyết cụ thể cũng như các ý kiến biểu quyết); Phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình tại cuộc họp phải ghi rõ từng ý kiến biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Cổ đông thực hiện biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo và tờ trình bằng cách tích vào ý kiến biểu quyết tương ứng.

9.3 Việc bầu Thành viên HĐQT được tiến hành theo Thẻ lệ/Quy chế bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua, bỏ phiếu vào thùng phiếu tại Đại hội.

Điều 10. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

10.1 Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của PVChem;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của PVChem;
- e. Tổ chức lại, giải thể PVChem;

10.2 Các nghị quyết về các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 10.1 và Khoản 10.3 Điều này.

10.3 Việc biểu quyết bầu Thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ PVChem. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Thẻ lệ/Quy chế bầu cử.

10.4 Các nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVChem.



Điều 11. Cách thức kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ

- 11.1 ĐHĐCĐ bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên Ban Kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm phát phiếu, thu phiếu và thực hiện kiểm phiếu theo quy định tại Điều lệ PVChem và Luật Doanh nghiệp.
- 11.2 Kết quả kiểm phiếu biểu quyết phải được Ban Kiểm phiếu công bố công khai tại Đại hội. Thông báo kết quả kiểm phiếu biểu quyết phải nêu cụ thể tổng số phiếu tham gia biểu quyết, tổng số phiếu tán thành, tổng số phiếu không tán thành, tổng số phiếu không có ý kiến đối với từng nội dung được biểu quyết tại Đại hội. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết được lập thành biên bản, đại diện Ban Kiểm phiếu ký vào từng trang của biên bản.
- 11.3 Việc kiểm phiếu bầu Thành viên HĐQT được thực hiện theo Thẻ lệ/Quy chế bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua. Kết quả kiểm phiếu bầu cử được Ban Bầu cử công bố công khai tại Đại hội. Thông báo kết quả kiểm phiếu bầu cử phải bao gồm danh sách đề cử, ứng cử vào Thành viên HĐQT. Tổng số phiếu tham gia bầu cử, tổng số phiếu bầu của từng ứng viên, kết quả trúng cử Thành viên HĐQT. Kết quả kiểm phiếu bầu cử phải được lập thành biên bản, đại diện Ban Bầu cử/Kiểm phiếu ký vào từng trang của biên bản.

Điều 12. Cách thức phản đối nghị quyết của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp

- 12.1 Cổ đông phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại PVChem hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ PVChem có quyền yêu cầu PVChem mua lại cổ phần của mình. Các thức thực hiện như sau:
- Trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày ban hành nghị quyết ĐHĐCĐ về việc tổ chức lại PVChem hoặc thay đổi quyền và nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ PVChem, cổ đông phản đối nghị quyết gửi ý kiến phản đối về PVChem. Ý kiến phản đối phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, lý do phản đối và yêu cầu cụ thể (nếu có);
 - Trường hợp cổ đông phản đối nghị quyết có yêu cầu PVChem mua lại cổ phần của mình, yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu PVChem mua lại.
- 12.2 PVChem phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại Khoản 12.1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ PVChem trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức

26

thẩm định giá định giá. PVChem giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 13. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ

13.1 Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi Biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian và địa điểm họp ĐHĐCĐ;
- Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- Họ, tên Chủ tọa và Thư ký;
- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong chương trình họp;
- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ tên và chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

13.2 Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

13.3 Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của PVChem trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản họp Đại hội đồng cổ đông cho các cổ đông được thực hiện thông qua việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVChem.



13.4 Biên bản họp ĐHĐCĐ, Phụ lục Danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và lưu giữ tại trụ sở chính của PVChem.

Điều 14. Công bố nghị quyết của ĐHĐCĐ

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 15. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ

15.1 Các trường hợp được lấy ý kiến của đông bằng văn bản

Những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông có thể được thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quyết định của Hội đồng quản trị, trừ trường hợp bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Thành viên Hội đồng quản trị.

15.2 Trình tự và thủ tục triển khai lấy ý kiến của đông bằng văn bản thực hiện tương tự quy định tại Khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này.

Điều 16. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến, hội nghị trực tiếp kết hợp hội nghị trực tuyến

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT xây dựng và ban hành Quy chế về trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến, hội nghị trực tiếp kết hợp hội nghị trực tuyến trên cơ sở áp dụng các phương thức, giải pháp công nghệ thông tin phù hợp, an toàn, tin cậy đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc, điều kiện quy định chung về cuộc họp ĐHĐCĐ cổ đông để áp dụng trong trường hợp cần thiết.

CHƯƠNG 3: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 17. Vai trò, quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT

17.1 HĐQT là cơ quan quản lý PVChem, có toàn quyền nhân danh PVChem để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của PVChem, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc về thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

17.2 Cơ cấu Thành viên HĐQT như sau:

Cơ cấu Thành viên HĐQT của PVChem đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật khác có liên quan áp dụng đối với công ty niêm yết. PVChem hạn chế tối đa thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của PVChem để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.

17.3 HĐQT thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ PVChem, Quy chế hoạt động của HĐQT.

Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT

18.1 HĐQT phải lựa chọn trong số các Thành viên HĐQT để bầu ra Chủ tịch. Chủ tịch HĐQT không kiêm chức danh Tổng giám đốc của PVChem. Chủ tịch HĐQT có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; có quyền đình chỉ các quyết định của Tổng giám đốc trái với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- f. Thay mặt Hội đồng quản trị ký nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho các thành viên khác của Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- g. Thay mặt Hội đồng quản trị ký quyết định nghỉ hưu theo chế độ của các Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị nghỉ hưu theo chế độ, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc sẽ thay mặt Hội đồng quản trị ký quyết định này.
- h. Quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVChem.

18.2 Thành viên HĐQT phụ trách từng lĩnh vực chịu trách nhiệm về lĩnh vực được phân công trước HĐQT, ĐHĐCĐ và trước pháp luật.

Điều 19. Nhiệm kỳ, số lượng Thành viên HĐQT, tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HĐQT

19.1 Nhiệm kỳ, số lượng Thành viên HĐQT

- a. Số lượng Thành viên HĐQT là năm (05) người.
- b. Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

19.2 Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Không thuộc các đối tượng sau:



- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;
 - Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp Nhà nước;
 - Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 88 Luật Doanh nghiệp, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
 - Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
 - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng.
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của PVChem và không nhất thiết phải là cổ đông của PVChem, trừ trường hợp Điều lệ PVChem quy định khác.
- c. Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của PVChem;
- d. Thành viên HĐQT của PVChem chỉ được đồng thời là Thành viên HĐQT tại tối đa năm (05) công ty khác.
- e. Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn chung của Thành viên HĐQT trên đây, Thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
- Không phải là người đang làm việc cho PVChem, công ty mẹ hoặc công ty con của PVChem; không phải là người đã từng làm việc cho PVChem, công ty mẹ hoặc công ty con của PVChem ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ PVChem, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của PVChem; là người quản lý của PVChem hoặc công ty con của PVChem;



- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PVChem;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của PVChem ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 20. Trình tự đề cử, ứng cử và cách thức bầu Thành viên HĐQT

20.1 Điều kiện đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) đến dưới mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một (01) ứng cử viên; từ mười lăm phần trăm (15%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên; từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

20.2 Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT phải gửi hồ sơ đề cử, ứng cử về HĐQT PVChem, bao gồm:

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử có ghi rõ: họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức của cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử; số lượng cổ phần sở hữu/đại diện của từng loại; họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của người được đề cử.
- Văn bản ủy quyền đại diện của cổ đông, nhóm cổ đông (nếu có);
- Sơ yếu lý lịch tự khai của người ứng cử, người được đề cử (gọi chung là ứng cử viên), có nêu những thông tin đủ để xác minh tính đáp ứng điều kiện để trở thành Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 19 Quy chế này; tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:
 - Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - Trình độ chuyên môn;
 - Quá trình công tác;

th

- Các chức danh quản lý (bao gồm cả chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - Các lợi ích có liên quan tới PVChem và các bên có liên quan của PVChem;
 - Các thông tin khác (nếu có).
- d. Cam kết của ứng viên về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và cam kết thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT một cách trung thực, vì lợi ích của PVChem nếu được bầu làm Thành viên HĐQT.
- 20.3 Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về Quản trị PVChem và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
- 20.4 Việc tổ chức bầu cử Thành viên HĐQT được tiến hành theo quy định của pháp luật và Thể lệ/Quy chế bầu cử do ĐHĐCĐ thông qua, theo đó gồm những nội dung chính sau:
- Nguyên tắc bầu dồn phiếu, bỏ phiếu vào thùng phiếu;
 - Số lượng ứng cử viên phải bằng hoặc lớn hơn số lượng Thành viên HĐQT được bầu;
 - Kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu ngay tại ĐHĐCĐ;
 - Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số Thành viên.
 - Trong trường hợp có từ hai ứng cử viên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử.

Điều 21. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung Thành viên HĐQT

21.1 ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau:

- a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 19 Quy chế này;
- b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c. Thành viên HĐQT đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ. Trong trường hợp này thành viên HĐQT có quyết định nghỉ hưu đương nhiên miễn nhiệm Thành viên HĐQT.

21.2 ĐHĐCĐ bãi nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau:

- a. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b. Cố ý cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho PVChem với tư cách là ứng viên HĐQT.

21.3 Khi xét thấy cần thiết, ĐHĐCĐ quyết định thay thế thành viên HĐQT; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT ngoài trường hợp quy định tại Khoản 21.1, 21.2 Điều này.

21.4 Trong khoảng thời gian giữa hai kỳ họp ĐHĐCĐ, HĐQT có quyền thông qua nghị quyết về việc chấm dứt tư cách thành viên HĐQT đối với Thành viên HĐQT thuộc các trường hợp quy định tại Điểm a, b Khoản 21.1 và Khoản 21.2 Điều này.

21.5 HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chính thức đối với Thành viên HĐQT tại kỳ họp gần nhất. Trường hợp được ĐHĐCĐ thông qua, thời điểm miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Thành viên HĐQT được tính từ thời điểm HĐQT thông qua nghị quyết chấm dứt tư cách thành viên của Thành viên HĐQT đó. Trường hợp ĐHĐCĐ không thông qua, thành viên HĐQT đó tiếp tục có tư cách thành viên HĐQT kể từ thời điểm ĐHĐCĐ quyết nghị. Thành viên HĐQT trong các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 21.4 Điều này có nghĩa vụ chấp hành nghị quyết của HĐQT cho đến khi có nghị quyết của ĐHĐCĐ.

21.6 Việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT

HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

- a. Số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Khoản 19.1, Điều 19 Quy chế này. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba (1/3);
- b. Số lượng thành viên độc lập HĐQT giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh Nghiệp;
- c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 22. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT phải được thông báo cho các cổ đông và công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Điều lệ PVChem.

Điều 23. Cách thức giới thiệu ứng cử viên Thành viên HĐQT

Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên Hội đồng quản trị, PVChem phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của PVChem để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVChem nếu được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý (bao gồm cả chức danh Thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác);
- e. Các lợi ích có liên quan tới PVChem và các bên có liên quan của PVChem;
- f. Các thông tin khác (nếu có).

PVChem có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới PVChem của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

Điều 24. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT

Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. Trong trường hợp khuyết chức danh Chủ tịch HĐQT do từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc các trường hợp quy định tại Khoản 28.5, Điều 28 Điều lệ PVChem thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 25. Thù lao và các lợi ích khác của Thành viên HĐQT

Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác theo quy định tại Điều 27 Điều lệ PVChem và các Quy chế nội bộ của PVChem.

22

Điều 26. Chế độ làm việc của HĐQT

- 26.1 HĐQT họp thường kỳ ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường.
- 26.2 Trong trường hợp khẩn cấp hoặc đối với những vấn đề không cần thiết phải triệu tập cuộc họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT có thể tổ chức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.
- 26.3 Các Thành viên HĐQT thực hiện các nhiệm vụ được phân công, chịu trách nhiệm cá nhân về những ý kiến nhận xét, đánh giá, phát biểu và nội dung biểu quyết của mình.
- 26.4 Các Thành viên HĐQT có quyền bảo lưu ý kiến của mình và yêu cầu ý kiến bảo lưu đó được ghi trong Biên bản họp HĐQT nhưng phải nghiêm chỉnh chấp hành các nghị quyết/quyết định của HĐQT.
- 26.5 Trường hợp Tổng giám đốc là Thành viên HĐQT trực tiếp ký văn bản trình HĐQT thì nội dung đề nghị trong văn bản được coi là đã biểu quyết với tư cách là Thành viên HĐQT.
- 26.6 Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản/đề xuất của Tổng giám đốc, HĐQT phải có văn bản trả lời đề nghị của Tổng giám đốc, đối với những vấn đề phức tạp, thời hạn trả lời có thể dài hơn nhưng không quá mười (10) ngày làm việc.

Điều 27. Thông báo họp HĐQT

Thông báo họp HĐQT phải được gửi cho các Thành viên HĐQT ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định, kèm theo những tài liệu sử dụng tại cuộc họp và Phiếu biểu quyết của Thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng Thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại PVChem.

Điều 28. Điều kiện tổ chức họp, cách thức biểu quyết tại cuộc họp HĐQT

28.1 Điều kiện tổ chức họp HĐQT

Các cuộc họp của HĐQT được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số Thành viên trở lên dự họp.

Trường hợp không có đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số Thành viên HĐQT dự họp.

28.2 Cách thức biểu quyết tại cuộc họp HĐQT

- a. Trừ quy định tại điểm b Khoản này, mỗi Thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền theo quy định tại Khoản 29.10, Điều 29 Điều lệ PVChem tham dự họp có một (01) Phiếu biểu quyết; Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong các trường hợp quy định tại Khoản 29.8, Điều 29 Điều lệ PVChem;
- b. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với hợp đồng, giao dịch mang lại lợi ích cho chính Thành viên đó hoặc người có liên quan của Thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVChem. Thành viên HĐQT này không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;
- c. Theo quy định tại điểm d Khoản này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của Thành viên HĐQT mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của Chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của Thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ;
- d. Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng, giao dịch được quy định tại Điều 41 Điều lệ PVChem được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;

Điều 29. Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT

- 29.1 Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số Thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số Phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 29.2 Thành viên HĐQT có thể gửi Phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử hoặc bằng phương tiện khác. Trường hợp gửi Phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Điều 30. Lập Biên bản họp HĐQT

- 30.1 Biên bản họp HĐQT phải được lập chi tiết và rõ ràng, phản ánh trung thực nội dung cuộc họp, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp PVChem;
 - b. Thời gian, địa điểm họp;
 - c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;



- e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.
- 30.2 Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản phải ký tên vào biên bản. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Khoản 30.1 Điều này thì Biên bản này có hiệu lực.
- 30.3 Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
- 30.4 Biên bản họp HĐQT phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Quy định nội bộ của PVChem.
- 30.5 Người phụ trách quản trị PVChem/Thư ký PVChem có trách nhiệm gửi biên bản họp HĐQT tới các thành viên dự họp và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.

Điều 31. Thông qua nghị quyết/quyết định của HĐQT bằng việc lấy ý kiến bằng văn bản

- 31.1 Trong trường hợp khẩn cấp hoặc đối với các vấn đề không cần thiết phải triệu tập cuộc họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT có thể lấy ý kiến biểu quyết của các Thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định với điều kiện là các Thành viên HĐQT phải nhận được đầy đủ các tài liệu có liên quan đến những nội dung được đề nghị HĐQT xem xét quyết nghị.
- 31.2 Nghị quyết/quyết định theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số Thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

Điều 32. Thông báo nghị quyết, quyết định của HĐQT

- 32.1 Căn cứ biên bản họp, Phiếu tổng hợp ý kiến bằng văn bản của HĐQT, Chủ tịch HĐQT sẽ thay mặt HĐQT ký các nghị quyết, quyết định, chỉ thị và các văn bản hướng dẫn khác của HĐQT để thực hiện trong PVChem.
- 32.2 Các nghị quyết, quyết định, chỉ thị và các văn bản sau khi đã được Chủ tịch HĐQT ký ban hành phải được sao gửi cho từng Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc để theo dõi, giám sát và thực hiện.

Điều 33. Các tiểu ban của HĐQT

- 34.1 HĐQT có thể thành lập các tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của các tiểu ban do HĐQT quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập HĐQT/thành viên HĐQT không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của HĐQT. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
- 34.2 Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của các tiểu ban trực thuộc HĐQT, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ PVChem.

CHƯƠNG 4: ỦY BAN KIỂM TOÁN, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ PVCHEM

Điều 34. Ủy ban kiểm toán

- 34.1 Nhiệm kỳ, số lượng, cơ cấu của Ủy ban kiểm toán
- Ủy ban kiểm toán có từ hai (02) thành viên trở lên.
 - Cơ cấu của Ủy Ban Kiểm toán: Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
 - Nhiệm kỳ của Thành viên Ủy ban kiểm toán là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- 34.2 Tiêu chuẩn của Thành viên Ủy ban kiểm toán
- Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của PVChem và không thuộc các trường hợp sau:
 - Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của PVChem;

th

- Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- b. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của PVChem.

34.3 Ứng cử, đề cử Thành viên Ủy ban kiểm toán

- a. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là Người điều hành PVChem.
- b. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

34.4 Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

- a. Ủy ban kiểm toán có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ PVChem và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do HĐQT PVChem ban hành.
- b. Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm xây dựng Quy chế hoạt động trình HĐQT PVChem ban hành.

34.5 Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

- a. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
- b. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

Điều 35. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị PVChem

35.1 Người phụ trách quản trị PVChem phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- a. Trung thực, cẩn trọng, mẫn cán.
- b. Có hiểu biết về pháp luật.
- c. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính của PVChem.
- d. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ PVChem và quyết định của HĐQT.

35.2 Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị PVChem

- a. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;
- b. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- c. Tham dự các cuộc họp;
- d. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho Thành viên của Hội đồng quản trị;
- f. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của PVChem;
- g. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này;
- a. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và các Quy chế, Quy định nội bộ của PVChem.

35.3 Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị PVChem

Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị PVChem để hỗ trợ công tác quản trị tại PVChem. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Người phụ trách quản trị PVChem theo các Quy định nội bộ của PVChem.

35.4 Miễn nhiệm/thay thế Người phụ trách quản trị PVChem

HĐQT có thể miễn nhiệm/thay thế Người phụ trách quản trị PVChem khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

35.5 Thông báo việc bổ nhiệm, miễn nhiệm/thay thế Người phụ trách quản trị PVChem

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm/thay thế Người phụ trách quản trị PVChem do HĐQT quyết định và phải được thông báo theo quy định của pháp luật và Quy định nội bộ của PVChem.

th

CHƯƠNG 5: TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 36. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng giám đốc

Người được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Không thuộc các đối tượng sau:
 - Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;
 - Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp Nhà nước;
 - Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 88 Luật Doanh nghiệp, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
 - Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
 - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng.
- b. Là cổ đông sở hữu hoặc đại diện cho ít nhất năm phần trăm (05%) vốn Điều lệ của PVChem hoặc người khác có trình độ chuyên môn từ bậc đại học trở lên về quản trị kinh doanh hoặc về các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của PVChem;
- c. Có kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của PVChem ít nhất năm (5) năm;
- d. Không được đồng thời làm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp khác, trừ trường hợp được HĐQT cử tham gia quản lý, điều hành ở doanh nghiệp có vốn góp của PVChem.
- e. Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý PVChem và Người đại diện phần vốn PVN tại PVChem.

- f. Kiến nghị HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng PVChem;
 - g. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong PVChem, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
 - h. Tuyển dụng lao động theo Kế hoạch định biên lao động được Hội đồng quản trị phê duyệt; sắp xếp, điều động, luân chuyển, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với các quy định của PVChem và pháp luật có liên quan..
 - i. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
 - j. Tổ chức xây dựng và trình HĐQT: chiến lược phát triển của PVChem; quy hoạch phát triển các dự án thuộc các ngành nghề do PVChem kinh doanh; kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm của PVChem; các phương án huy động và sử dụng vốn; chuẩn bị các dự án đầu tư; phân bổ các nguồn lực; phương án cơ cấu tổ chức, quản lý; Điều lệ, sửa đổi Điều lệ PVChem; các Quy chế quản lý nội bộ của PVChem; quỹ lương kế hoạch/thực hiện hàng năm của PVChem; Báo cáo tài chính của PVChem và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT/ĐHĐCĐ;
 - k. Ban hành các Quy định nội bộ, Quy trình, Hướng dẫn của PVChem;
 - l. Ký kết các hợp đồng thương mại, dân sự trong phạm vi thẩm quyền. Đối với các hợp đồng thuộc thẩm quyền của HĐQT, ĐHĐCĐ, Tổng giám đốc chỉ được ký kết sau khi có nghị quyết hoặc quyết định phê chuẩn của ĐHĐCĐ/HĐQT;
 - m. Kiến nghị HĐQT quyết định cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện phần vốn góp của PVChem ở doanh nghiệp khác;
 - n. Được áp dụng các biện pháp cần thiết, vượt thẩm quyền trong trường hợp khẩn cấp, và phải báo cáo ngay với HĐQT và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan;
 - o. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, của Điều lệ này và theo nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- 38.2 Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

Điều 39. Thông báo về bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc phải được thông báo cho các cổ đông và công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Điều lệ PVChem.

Điều 40. Thù lao và các lợi ích khác của Tổng giám đốc

Tổng giám đốc được hưởng tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác theo quy định tại Điều lệ PVChem và các Quy chế nội bộ của PVChem.

CHƯƠNG 6: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 41. Mối quan hệ công tác giữa HĐQT và Tổng giám đốc

- 41.1 HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh PVChem trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của PVChem;
- 41.2 Tổng giám đốc là Người điều hành hoạt động thường ngày của PVChem, đảm bảo PVChem hoạt động liên tục, hiệu quả;
- 41.3 HĐQT ban hành các nghị quyết/quyết định/chỉ thị/công văn để quản lý hoạt động của PVChem;
- 41.4 Tổng giám đốc có trách nhiệm triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, các nghị quyết/quyết định/chỉ thị/công văn của HĐQT; Chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình;
- 41.5 Tổng giám đốc thực hiện báo cáo ĐHĐCĐ, HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;
- 41.6 Các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định pháp luật, Điều lệ PVChem, Tổng giám đốc phải có văn bản trình HĐQT kèm theo các tài liệu liên quan để HĐQT xem xét, quyết định;
- 41.7 Khi nhận được các văn bản trình của Tổng giám đốc, HĐQT cần có văn bản trả lời trong thời hạn theo quy định của Điều lệ PVChem và Quy chế làm việc của HĐQT;
- 41.8 Trong trường hợp cần thiết, HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc hoặc Người điều hành khác cung cấp các thông tin, tài liệu về hoạt động của PVChem. Tổng giám đốc, Người điều hành khác của PVChem phải cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của HĐQT trong thời hạn quy định của pháp luật, Điều lệ PVChem và Quy chế làm việc của HĐQT;
- 41.9 HĐQT thực hiện kiểm điểm, đánh giá Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết/quyết định/chỉ thị/công văn của HĐQT cũng như các vấn đề được HĐQT uỷ quyền.

th

Điều 42. Báo cáo của Tổng giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

42.1 Báo cáo của Tổng giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao:

- a. Tổng giám đốc là người tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Trong khi thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho PVChem, Tổng giám đốc phải báo cáo với HĐQT để điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định đó. Nếu HĐQT không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định trong thẩm quyền của mình thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện, nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ trong trường hợp Tổng giám đốc có đủ thẩm quyền để triệu tập họp ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Quy chế này và Điều lệ PVChem.
- b. Trường hợp xảy ra sự cố bất khả kháng dẫn đến việc PVChem không thể thực hiện được và/hoặc gián đoạn việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc có trách nhiệm giải trình với HĐQT và đề xuất các giải pháp khắc phục. Các sự cố được coi là bất khả kháng khi là sự cố xảy ra một cách khách quan, ngoài ý muốn, không lường trước được và vượt quá tầm kiểm soát của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành.
- c. Tổng giám đốc kiến nghị lên HĐQT về cơ cấu bộ máy tổ chức, các quy chế quản lý nội bộ, các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và hoạt động của Tổng công ty, số lượng và các chức danh cán bộ quản lý của PVChem để đảm bảo thực hiện hợp lý và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, đạt được các mục tiêu chiến lược của PVChem.
- d. Tổng giám đốc trình HĐQT kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo để HĐQT xem xét phê chuẩn.
- e. Tổng giám đốc lập Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và các quy định pháp luật khác có liên quan. Báo cáo tài chính hàng năm phải kèm theo kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh.
- f. Tổng giám đốc gửi/sao gửi HĐQT các tài liệu và báo cáo định kỳ theo các quy chế, quy định liên quan và theo yêu cầu của HĐQT.
- g. Tổng giám đốc chỉ đạo bộ máy điều hành chuẩn bị dự thảo tài liệu liên quan đến nội dung của các kỳ họp HĐQT theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT.
- h. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

42.2 Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng giám đốc:



- a. Tại các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Tổng giám đốc có trách nhiệm tổng hợp báo cáo, cập nhật tình hình, tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được HĐQT giao, tình hình, tiến độ thực hiện các nội dung khác theo các nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo, nội dung ủy quyền của HĐQT.
- b. Ngoài việc báo cáo tình hình thực hiện theo điểm a khoản này, trong trường hợp cần thiết và theo chỉ đạo của HĐQT, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo HĐQT về nội dung liên quan theo yêu cầu.

Điều 43. Việc tiếp cận và cung cấp thông tin

43.1 Tổng giám đốc và Người quản lý khác có trách nhiệm cung cấp, tạo điều kiện cho tiếp cận thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của PVChem theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm toán. Ủy ban Kiểm toán có trách nhiệm bảo mật các thông tin, hồ sơ, tài liệu thu thập được trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Việc tiết lộ, cung cấp các thông tin này chỉ được phép thực hiện khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của PVChem.

43.2 Các thông tin và tài liệu này bao gồm:

- Báo cáo của Tổng giám đốc;
- Thông tin, tài liệu về hoạt động quản lý, điều hành PVChem;
- Báo cáo tài chính của PVChem và Báo cáo tài chính của các Đơn vị thành viên PVChem;
- Các tài liệu liên quan khác.

CHƯƠNG 7: CƠ CHẾ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 44. Cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật

44.1 Đánh giá hoạt động

HĐQT xây dựng và ban hành cơ chế đánh giá hoạt động đối với Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Người quản lý/điều hành khác.

44.2 Khen thưởng, kỷ luật

Công tác khen thưởng, kỷ luật đối với Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Người quản lý/điều hành khác được thực hiện theo quy định về khen thưởng, kỷ luật của PVChem và các văn bản có liên quan của Nhà nước.

CHƯƠNG 8: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 45. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Quy chế này sẽ được sửa đổi, bổ sung khi có sự thay đổi của Điều lệ PVChem hoặc có sự điều chỉnh của pháp luật về những nội dung có liên quan hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ trên cơ sở đề xuất của HĐQT.

Điều 46. Điều khoản thi hành

- 46.1 Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành và thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị PVChem đã được ban hành trước đây.
- 46.2 Các Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng Công ty Mẹ - PVChem, Giám đốc các Chi nhánh, Người đại diện phần vốn của PVChem tại các Đơn vị thành viên có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.



Số: /TTr-PVChem

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP (PVChem);

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí như đính kèm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK.PVChem.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trương Đại Nghĩa

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ PVChem
(kèm theo Tờ trình số...../TTr-PVChem ngày...../...../2021 của HĐQT PVChem)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng đối với HĐQT, các thành viên HĐQT.

Điều 2. Từ ngữ viết tắt

- PVChem/Tổng công ty: là Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP/Công ty Mẹ - PVChem;
- Điều lệ PVChem: là Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí và các sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- Quy chế: là Quy chế làm việc của HĐQT PVChem và các sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- ĐHĐCĐ: là ĐHĐCĐ PVChem;
- HĐQT: là HĐQT PVChem;
- TGD: là Tổng Giám đốc PVChem.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của HĐQT

1. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của HĐQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của PVChem.
2. HĐQT giao trách nhiệm cho TGD tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Chương II
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ PVChem, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của PVChem và của các đơn vị trong Tổng công ty.
2. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ PVChem và các nghĩa vụ sau:
 - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của PVChem;
 - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
 - c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác (nếu có);

d) Báo cáo HĐQT tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty khác do PVChem nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của PVChem theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên HĐQT độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT.

Điều 5. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu TGD, Phó TGD, người quản lý khác trong Tổng công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và của đơn vị trong Tổng công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ PVChem quy định.

Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT

1. HĐQT có 05 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên HĐQT độc lập của PVChem không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ PVChem có quy định khác.

4. Điều lệ PVChem quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập (nếu PVChem có từ 02 thành viên HĐQT độc lập trở lên).

Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của PVChem và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty, trừ trường hợp Điều lệ PVChem có quy định khác;

c) Thành viên HĐQT PVChem có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;

d) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ PVChem.

2. Thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho Tổng công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Tổng công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Tổng công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Tổng công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Tổng công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Tổng công ty; là người quản lý của Tổng công ty hoặc công ty con của Tổng công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty;
- đ) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Tổng công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;
- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ PVChem.

3. Thành viên độc lập HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập HĐQT trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập HĐQT có liên quan.

Điều 8. Chủ tịch HĐQT

- 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên HĐQT.
- 2. Chủ tịch HĐQT không được kiêm TGD.
- 3. Chủ tịch HĐQT có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;
 - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp HĐQT;
 - c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT;
 - d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
 - đ) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ PVChem.
- 4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, HĐQT phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ PVChem. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch HĐQT chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.

5. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm Thư ký Tổng công ty. Thư ký Tổng công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp ĐHĐCĐ, HĐQT; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ HĐQT trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Tổng công ty;
- d) Hỗ trợ Tổng công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ PVChem.

Điều 9. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên HĐQT

1. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ PVChem.

2. ĐHĐCĐ bãi nhiệm thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

- a) Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ PVChem.

3. Khi xét thấy cần thiết, ĐHĐCĐ quyết định thay thế thành viên HĐQT; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ PVChem. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
- b) Số lượng thành viên độc lập HĐQT giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;
- c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên HĐQT đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 10. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. Trường hợp Điều lệ PVChem không có quy định khác thì việc đề cử người vào HĐQT thực hiện như sau:

- a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ 03 ngày làm việc;
- b) Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên HĐQT. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng

cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ PVChem, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp Điều lệ PVChem không có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ PVChem. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí tại Quy chế bầu cử.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 11. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Tổng công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Tổng công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh HĐQT của Tổng công ty khác);

đ) Lợi ích có liên quan tới Tổng công ty và các bên có liên quan của Tổng công ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ PVChem;

g) PVChem phải có trách nhiệm công bố thông tin về các Tổng công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới Tổng công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT

1. HĐQT là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ PVChem và ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Tổng công ty;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Tổng công ty;
- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty, trừ trường hợp Điều lệ PVChem có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, PVChem quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên/HĐQT ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc sản xuất kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết;
- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên ĐHĐCĐ;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Tổng công ty; yêu cầu phá sản Tổng công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được ĐHĐCĐ thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT, Quy chế về công bố thông tin của Tổng công ty;

r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ PVChem.

3. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ PVChem quy định. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ PVChem gây thiệt hại cho Tổng công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Tổng công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Tổng công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ PVChem giữa Tổng công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Tổng công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Tổng công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên HĐQT về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ PVChem quy định một thời hạn khác; thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 14. Trách nhiệm của HĐQT trong việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường

1. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau:

a) HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty;

b) Số lượng thành viên HĐQT còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó

nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ PVChem.

2. Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường

Trường hợp Điều lệ PVChem có quy định khác, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ PVChem hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;

b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

đ) Dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT;

e) Xác định thời gian và địa điểm họp;

g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;

h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 15. Các tiểu ban giúp việc HĐQT

1. HĐQT có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do HĐQT quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập HĐQT/thành viên HĐQT không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của HĐQT. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của HĐQT, hoặc của tiểu ban trực thuộc HĐQT phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ PVChem, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty.

Chương IV CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 16. Cuộc họp HĐQT

1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp HĐQT.

2. HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của thành viên độc lập HĐQT;
- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên HĐQT;
- d) Trường hợp khác do Điều lệ PVChem quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

5. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Tổng công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT.

6. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ PVChem không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ PVChem quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Tổng công ty.

7. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên HĐQT.

8. Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ PVChem quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp.

9. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ PVChem.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.

12. Trường hợp Điều lệ PVChem có quy định tỷ lệ khác cao hơn, nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.

Điều 17. Biên bản họp HĐQT

1. Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.

4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 18. Trình báo cáo hằng năm

Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHCĐ báo cáo sau đây và các nội dung khác theo quy định tại Điều lệ PVChem/các quy định liên quan của pháp luật:

- a) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Tổng công ty.

Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT

1. Tổng công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên HĐQT theo kết quả và hiệu quả sản xuất kinh doanh.
2. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và thưởng. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên HĐQT được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Tổng công ty và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên HĐQT làm việc tại các tiểu ban của HĐQT hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên HĐQT, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của HĐQT.
5. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên HĐQT của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT hoặc các tiểu ban của HĐQT.
6. Thành viên HĐQT có thể được Tổng công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ PVChem.

Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ PVChem không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Tổng công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên HĐQT của Tổng công ty phải kê khai cho Tổng công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
 - b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Tổng công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Tổng công ty.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên HĐQT

1. Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp, các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ PVChem và Quy chế này.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch HĐQT về việc bàn giao đó.

Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, HĐQT ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, HĐQT kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 23. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán

1. Mối quan hệ giữa HĐQT và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa HĐQT với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, HĐQT có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế hoạt động của HĐQT PVChem gồm 7 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Quy chế này thay thế Quy chế làm việc của HĐQT ban hành kèm theo Quyết định số 1179/QĐ-PVChem ngày 30/7/2020 của HĐQT PVChem.

Số: /TTr-DMC

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v: Miễn nhiệm, bầu bổ sung nhân sự tham gia Hội đồng Quản trị
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty
Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem) ban hành kèm theo Nghị quyết số 1066/NQ-PVChem ngày 08/7/2020 của Đại hội đồng cổ đông PVChem;

Căn cứ Công văn số 2242/DKVN - HĐTV ngày 27/4/2021 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) về Công tác cán bộ tại PVChem;

Trên cơ sở đơn từ nhiệm ngày 28/4/2021 của ông Hoàng Trọng Dũng, Hội đồng quản trị PVChem đã thống nhất và ban hành Nghị quyết số 675/NQ-PVChem ngày 17/5/2021 về việc chấp thuận Đơn từ nhiệm chức vụ Ủy viên HĐQT PVChem của ông Hoàng Trọng Dũng, Hội đồng Quản trị PVChem kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung nhân sự tham gia Hội đồng Quản trị PVChem như sau:

- Miễn nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng Quản trị PVChem đối với ông Hoàng Trọng Dũng kể từ ngày 28/4/2021.
- Bầu bổ sung ông Phan Công Thành - Tổng Giám đốc PVChem là Người đại diện phần vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại PVChem thay ông Hoàng Trọng Dũng và giữ chức Ủy viên Hội đồng quản trị PVChem.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TK.PVChem, TCNL. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Tài liệu gửi kèm:

- Lý lịch trích ngang của ông Phan Công Thành.
- Công văn số 2242/DKVN - HĐTV ngày 27/4/2021.

Trương Đại nghĩa

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

Họ và tên: **Phan Công Thành**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 05/10/1974.

Quê quán: Nam Triều, Phú Xuyên, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: Phòng A3704 CC Thăng Long Number One, số 1 Đại Lộ Thăng Long, Hà Nội.

Đơn vị công tác: Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP

Chức vụ hiện nay: Tổng giám đốc Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP (PVChem)

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Kỹ sư Công nghệ hoá học

Ngoại ngữ: Tiếng Anh

Ngày vào Đảng: 30/12/2013

Ngày chính thức: 30/12/2014

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, đơn vị công tác <i>(Đảng, chính quyền, đoàn thể, kinh tế, văn hoá, xã hội...)</i>
7/1997 – 5/2009	Kỹ sư - Công tác tại Trung tâm Nghiên cứu Ăn mòn và Bảo vệ Kim loại - Đại học Bách khoa Hà Nội
6/2009 – 10/2009	Kỹ sư - Công tác tại Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông Vận tải
11/2009 – 11/2014	Trưởng phòng Chống Ăn mòn - Chi nhánh Viện Dầu khí - Trung tâm Ứng dụng và Chuyển giao Công nghệ
12/2014 – 01/2016	Phó Giám đốc - Chi nhánh Viện Dầu khí - Trung tâm Ứng dụng và Chuyển giao Công nghệ
02/2016 – 4/2018	Quyền Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP - Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và Dịch vụ Kỹ thuật (PVChem-RT)
4/2018-12/2019	Giám đốc Chi nhánh PVChem-RT
12/2019 - 12/2020	Phó Tổng Giám đốc PVChem, kiêm Giám đốc Chi nhánh PVChem-RT
6/2020 đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ PVChem
12/2020 – 27/4/2021	Phó Tổng Giám đốc PVChem, kiêm Giám đốc Chi nhánh PVChem-RT, kiêm Chủ tịch Công ty TNHH PVChem-Tech
28/4/2021 -12/5/2021	Tổng giám đốc PVChem, kiêm Giám đốc Chi nhánh PVChem-RT, kiêm Chủ tịch Công ty TNHH PVChem-Tech
13/5/2021 đến nay	Tổng giám đốc PVChem kiêm Chủ tịch Công ty TNHH PVChem-Tech

**TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8942/DKVN-HĐTV

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2021

V/v: Công tác cán bộ
tại PVChem

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem); ✓
- Hội đồng quản trị PVChem;
- Người đại diện phần vốn của PVN tại PVChem.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP,

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị PVChem, Người đại diện phần vốn của PVN tại PVChem biểu quyết thông qua:

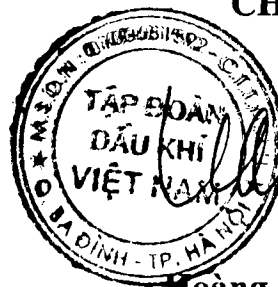
1. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị PVChem đối với ông **Hoàng Trọng Dũng**.
2. Đề cử ông **Phan Công Thành** - Phó Tổng giám đốc PVChem để Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị PVChem bầu giữ chức Thành viên Hội đồng Quản trị PVChem; bổ nhiệm giữ chức danh Tổng Giám đốc PVChem.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các TV HĐTV TĐ (e-copy);
- Ban TVĐU TĐ (e-copy);
- KSV TĐ (để biết);
- Lưu: VT, HĐTV, QTNL.

**TM.HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Vượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi:

- ĐHĐCĐ Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí
- Hội đồng quản trị Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí-CTCP (PVChem);

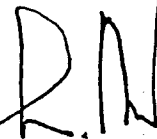
Theo sự phân công, điều động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, từ ngày 27/4/2021, tôi chính thức nhận nhiệm vụ Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo). Vì vậy, tôi làm Đơn này gửi đến ĐHĐCĐ/HĐQT PVChem chấp thuận cho tôi từ nhiệm chức vụ Ủy viên HĐQT PVChem từ ngày 28/4/2021 để thực hiện nhiệm vụ được phân công tại đơn vị mới.

Kính mong ĐHĐCĐ, HĐQT PVChem chấp thuận Đơn từ nhiệm của tôi.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2021

NGƯỜI LÀM ĐƠN



Hoàng Trọng Dũng

Số: 675/NQ-PVChem

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về việc: chấp thuận Đơn từ nhiệm
chức vụ Ủy viên HĐQT PVChem của ông Hoàng Trọng Dũng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem);

Căn cứ công văn số 2242/DKVN-HĐTV ngày 27/4/2021 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về công tác cán bộ tại PVChem;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ Ủy viên HĐQT PVChem ngày 28/4/2021 của ông Hoàng Trọng Dũng và căn cứ Phiếu tổng hợp ý kiến Hội đồng quản trị PVChem (HĐQT) số 45/TK-HĐQT ngày 17/5/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận Đơn từ nhiệm của ông Hoàng Trọng Dũng để Hội đồng quản trị PVChem trình Đại hội đồng cổ đông thường niên PVChem 2021 (ĐHĐCĐ) thông qua miễn nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT PVChem đối với ông Hoàng Trọng Dũng.

Điều 2. Giao Tổng Giám đốc tổ chức triển khai các thủ tục liên quan đến công tác cán bộ tại Điều 1, tuân thủ các quy định hiện hành và Điều lệ PVChem.

Điều 3. Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng liên quan thuộc Công ty Mẹ-PVChem và ông Hoàng Trọng Dũng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT (e-copy);
- UBKT (e-copy);
- Các Phó TGĐ (e-copy);
- Người được ủy quyền CBTT (để CBTT);
- Lưu: VT, TK.PVChem.



TỜ TRÌNH

**Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2021 của PVChem**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP

Căn cứ điểm đ, khoản 3, Điều 161, Luật doanh nghiệp quy định quyền, nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán “Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt”;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP

Trên cơ sở kiến nghị của Ban Kiểm toán nội bộ, HĐQT PVChem đã thông qua danh sách 5 (năm) đơn vị kiểm toán cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco);
- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO (ASCO);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).

Sau khi xem xét năng lực của các Công ty Kiểm toán nêu trên, Ủy Ban kiểm toán (UBKT) nhận thấy đây là các công ty kiểm toán đã được UBCKNN chấp thuận cho thực hiện kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021 có thể đáp ứng yêu cầu kiểm toán BCTC năm 2021 của PVChem, UBKT kính trình HĐQT:

Ủy quyền đề HĐQT PVChem lựa chọn 1 (một) trong 5 (năm) công ty kiểm toán có tên sau: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Vaco, AVA, ASCO, VAE là công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, UBKT.



**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**

Trần Hồng Kiên

Số: /NQ-PVChem

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem);
Căn cứ Biên bản họp số/BB-PVChem ngày/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên PVChem năm 2021.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch năm 2021 của PVChem với tỷ lệ tán thành, một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Kết quả thực hiện năm 2020

Chỉ tiêu		KH (tỷ đồng)	TH (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
Hợp nhất	Doanh thu	1.722,4	2.202,4	128
	Lợi nhuận trước thuế	13,9	32,53	234
	Nộp ngân sách Nhà nước	70	117,72	168
Công ty Mẹ - PVChem	Doanh thu	1.423	1.678,48	118
	Lợi nhuận trước thuế	21,4	23,23	109
	Nộp ngân sách Nhà nước	47	61,64	131

1.2 Kế hoạch năm 2021

Các chỉ tiêu hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2021

- Sản lượng sản xuất: 12.000 tấn
- Tổng doanh thu: 2.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 22,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 14,5 tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước: 75,0 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân: 17,5 triệu đồng/người/tháng

Các chỉ tiêu Công ty Mẹ - PVChem năm 2021

- Tổng doanh thu: 1.300,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 5,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 5,0 tỷ đồng

- Nộp ngân sách Nhà nước: 40,0 tỷ đồng
- Chỉ tiêu đầu tư: 346,9 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ: 2,5 %

Điều 2. Thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị PVChem với tỷ lệ tán thành

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình quản trị PVChem năm 2020 với tỷ lệ tán thành.....

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát PVChem 6 tháng đầu năm 2020 với tỷ lệ tán thành.....

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ủy viên HĐQT độc lập PVChem năm 2020 với tỷ lệ tán thành.....

Điều 6. Thông qua Tờ trình về thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi, thù lao năm 2020 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát PVChem (6 tháng đầu năm 2020) và Kế hoạch năm 2021 với tỷ lệ tán thành%, cụ thể:

4.1. Thực hiện chế độ tiền lương, thu nhập năm 2020:

4.2. Kế hoạch Quỹ tiền lương, phụ cấp, thù lao năm 2021:

Điều 7. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán với tỷ lệ tán thành%

Điều 8. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 với tỷ lệ tán thành%, cụ thể như sau:

8.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

ST T	Chỉ tiêu	Tỷ lệ		Số tiền (VNĐ)	
		KH	TH	KH	TH
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (LNST) năm trước chuyển sang, trong đó:			15,391,263,864	15,391,263,864
II	LNST từ kết quả SXKD năm 2020			18,800,000,000	22,776,742,234
III	LNST chưa phân phối lũy kế thời điểm 31/12/2020			34,191,263,864	38,168,006,098
IV	Phương án phân phối (%/LNST)			24,000,000,000	29,375,000,000
1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (%/MG)	4%	4.5%	19,000,000,000	21,375,000,000
2	Phân phối quỹ (%/tổng số tiền phân phối)	20.83%	27.2%	5,000,000,000	8,000,000,000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	0.00%	0.0%	-	-
2.2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	20.83%	27.2%	5,000,000,000	8,000,000,000
V	LNST còn được phân phối chuyển sang năm 2021			10,191,263,864	8,793,006,098

8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận từ lợi nhuận lũy kế năm 2021

- Dự kiến chia cổ tức: 2,5%/mệnh giá cổ phiếu.
- Dự kiến trích lập Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi: 2 tỷ đồng

Điều 9. Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ PVChem với tỷ lệ tán thành%.

Điều 10. Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị PVChem với tỷ lệ tán thành%.

Điều 11. Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế làm việc của HĐQT với tỷ lệ tán thành%

Điều 12. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 với tỷ lệ tán thành%.

Điều 13. Thông qua kết quả miễn nhiệm Ủy viên HĐQT đối với ông Hoàng Trọng Dũng với tỷ lệ tán thành.....%

Điều 14. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

Ông Phan Công Thành được bầu vào Thành viên HĐQT PVChem với số phiếu bầu.....

Điều 15. Điều khoản thi hành

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các Ban/Văn phòng liên quan thuộc Công ty Mẹ - PVChem và các Cổ đông của PVChem chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 13;
 - UBCKNN;
 - Sở GD&ĐT HN;
 - TTLK&CK;
 - Lưu: VT, TK.HĐQT.
- } (để b/c)

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trương Đại Nghĩa

-16